

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA VIỆT NAM HỌC**

**NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN
CẤP TRƯỜNG NĂM 2017**

ĐỀ TÀI:

**TÌM HIỂU VỀ
LÀNG NGHỀ TRỒNG HOA KIỂNG
TẠI ÁP LONG BÌNH - PHƯỜNG 4
THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

Sinh viên thực hiện:

Chủ nhiệm: Youn Chang Han 15PS011 Khoá 2015-2017

Thành viên: Choi Min Kyung 15PS001 Khoá 2015-2017

Kim Bo Hyeon 15PS003 Khoá 2015-2017

Kim Byeong Jun 15PS004 Khoá 2015-2017

Kim Min Jun 15PS006 Khoá 2015-2017

Yeo Ji Wan 15PS010 Khoá 2015-2017

Kim Su Jeong 15IS01 Khoá 2016-2017

Người hướng dẫn:

ThS. Phan Thanh Tâm
Khoa Việt Nam học

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 04/2017

Lời cảm ơn

Nhóm chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Ban Chủ nhiệm Khoa Việt Nam học đã tạo cơ hội và điều kiện cho nhóm chúng em có được chuyến đi thực tế ở tỉnh Trà Vinh. Đối với chúng em, chuyến đi thực tập thực tế lần này đã mang lại nhiều ý nghĩa và kiến thức bổ ích.

Chúng em cũng xin cảm ơn tất cả các thầy cô giáo trong đoàn đã luôn quan tâm và hỗ trợ chúng em trong suốt chuyến đi này để chúng em có thể hoàn thành nội dung báo cáo thực tế tốt và về đến thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo một cách an toàn.

Đặc biệt chúng em cũng xin gửi lời cảm ơn chân thành đến cô Phan Thanh Tâm, giáo viên hướng dẫn của nhóm chúng em. Sự nhiệt tình trong công tác hướng dẫn của cô đã góp phần quan trọng cho sự thành công của chuyến đi này và bài báo cáo thực tế của chúng em.

Cuối cùng, chúng em xin chân thành cảm ơn sâu sắc các ông bà, cô chú, anh chị và các em ở ấp Long Bình, phường 4 nơi mà chúng em đã đến thực hiện các cuộc phỏng vấn thực tế, các cô chú cán bộ ở Sở Văn hoá, Thể Thao và Du lịch, Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch, là những người đã hết sức nhiệt tình giúp đỡ, hợp tác để chúng em có thể làm tốt được nhiệm vụ của mình. Nếu không có được sự giúp đỡ quý giá của mọi người thì chắc chắn là chúng em không thể nào hoàn thành chuyến đi thực tế tốt đẹp và đạt được kết quả tốt này.

Chúng em xin chân thành cảm ơn tất cả mọi người!

MỤC LỤC	TRANG
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu đề tài.....	1
3. Lý do chọn đề tài, mục tiêu và nhiệm vụ của đề tài.....	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	3
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu, giới hạn của đề tài	4
6. Đóng góp mới của đề tài.....	4
7. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn	5
8. Bố cục của đề tài	6
CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ LÀNG NGHỀ TRỒNG HOA KIỀNG TẠI ẤP LONG BÌNH – PHƯỜNG 4 – THÀNH PHỐ TRÀ VINH	
1.1. Vị trí địa lý	7
1.2. Điều kiện tự nhiên – xã hội.....	8
1.3. Quá trình hình thành và phát triển làng nghề	10
1.4. Danh sách các hộ tham gia làng nghề 1	
1.5. Tiêu chí công nhận làng nghề	14
Tiểu kết	15
CHƯƠNG 2. NGHỀ TRỒNG HOA KIỀNG TẠI ẤP LONG BÌNH – PHƯỜNG 4 – THÀNH PHỐ TRÀ VINH	
2.1. Cây kiềng dài ngày	16
2.1.1. Hoa giấy	16
2.1.1.1. Nguồn gốc	16
2.1.1.2. Các loại hoa giấy	16
2.1.1.3. Phương pháp ủ phân	18
2.1.1.4. Kỹ thuật nhân giống	21
2.1.1.5. Các loại chậu trồng.....	25
2.1.1.6. Kỹ thuật chăm sóc	27
2.1.1.7. Thị trường tiêu thụ.....	30
2.1.2. Hoa sứ Thái	30
2.1.2.1. Giới thiệu.....	31
2.1.2.2. Phương pháp nhân giống.....	33

2.1.2.3. Đặc điểm của hoa sứ	34
2.1.2.4. Kỹ thuật trồng sứ	35
2.1.2.5. Các loại bệnh và cách phòng trừ	36
2.2. Cây kiểng ngắn ngày.....	37
2.2.1. Cúc vạn thọ.....	38
2.2.1.1. Đặc điểm	38
2.2.1.2. Kỹ thuật gieo hạt.....	39
2.2.1.3. Kỹ thuật chăm sóc	40
2.2.1.4. Phòng trừ sâu bệnh	41
2.2.2. Cúc mâm xôi	42
2.2.2.1. Mùa vụ và đất trồng.....	42
2.2.2.2. Kỹ thuật trồng	43
2.2.2.3. Cách chăm sóc	43
2.2.2.4. Kỹ thuật bón phân.....	44
Tiểu kết	45
CHƯƠNG 3. SO SÁNH LÀNG NGHỀ TRỒNG HOA KIỂNG ÁP LONG BÌNH – PHƯỜNG 4 Ở VIỆT NAM VỚI LÀNG HOA GWACHEON Ở HÀN QUỐC	
3.1. Khát quát về nghề làng trồng hoa ở thành phố Gwacheon ở Hàn Quốc	46
3.1.1. Vị trí địa lý	47
3.1.2. Điều kiện tự nhiên	47
3.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội	47
3.1.4. Lịch sử và quá trình hình thành.....	47
3.1.5. Hoa ở làng hoa Gwacheon	50
3.2. Một vài điểm tương đồng giữa hai làng nghề trồng hoa kiểng ở Việt Nam và ở Hàn Quốc.....	54
3.3. Một vài điểm khác biệt giữa hai làng nghề trồng hoa kiểng ở Việt Nam và ở Hàn Quốc.....	55
KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ	63
PHỤ LỤC: Bảng câu hỏi phỏng vấn; quy trình chiết cành, ghép cành, giâm cành	
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	78

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chúng tôi là sinh viên chuyên ngành Việt Nam học, ngoài việc học các môn học thực hành kỹ năng về tiếng và các môn học về lịch sử, văn hoá, đất nước và con người Việt Nam trên lý thuyết, chúng tôi còn muốn đi thực tế để tận mắt tìm hiểu và khám phá những vùng miền khác nhau trên khắp đất nước Việt Nam. Qua đó chúng tôi có dịp giao lưu, tiếp xúc với những người dân nơi đây và các hoạt động thường nhật diễn ra trong cuộc sống xung quanh.

Thông qua đề tài nghiên cứu *Tìm hiểu về làng nghề trồng hoa kiểng ở tỉnh Trà Vinh*. Chúng tôi tích lũy được nhiều kỹ năng mềm rất bổ ích cho bản thân chúng tôi và làm tăng thêm số lượng kiến thức đã học trong sách vở. Ngoài biết thêm nhiều loài hoa đẹp với màu sắc sặc sỡ ở Việt Nam mà ở đất nước chúng tôi không có nhiều chủng loại như thế, chúng tôi còn tìm hiểu được phong tục tập quán, đời sống văn hoá của người lao động ở nông thôn có những điểm tương đồng và khác biệt so với đất nước Hàn Quốc của chúng tôi.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài

Bài viết “Làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình”, trên trang báo điện tử của Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch – Sở Văn hoá Thể thao và Du Lịch Trà Vinh.

Đề tài “Duy trì và nâng cao mức thu nhập của người dân trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh – Tỉnh Trà Vinh”, Nguyễn Ngọc Sơn, Chủ tịch Hội nông dân Phường 4, Thành phố Trà Vinh.

Báo cáo tốt nghiệp “Tìm hiểu tình hình sản xuất và tiêu thụ hoa giấy tại ấp Long Bình – Phường 4”, Nguyễn Ngọc Sơn, Chủ tịch Hội nông dân Phường 4, Thành phố Trà Vinh.

“Báo cáo tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của làng nghề truyền thống trồng hoa kiểng ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh”, Số 299/BC-UBND Phường 4, năm 2010.

Những tài liệu được đề cập ở trên mang tính giới thiệu khái quát chưa phải là công trình nghiên cứu toàn diện về làng hoa kiểng ấp Long Bình – Phường

4 – Thành phố Trà Vinh. Tuy nhiên đó là những tài liệu tham khảo quý báu để nhóm chúng tôi kế thừa thực hiện đề tài này.

Sau chuyến đi khảo sát tại thực địa ở tỉnh Trà Vinh, kết quả mà chúng tôi thu được là: Hiện nay ở Việt Nam nghề trồng hoa kiểng được nhiều hộ nông dân quan tâm và hoa kiểng đã đem lại hiệu quả kinh tế cao gấp 5 – 20 lần so với cây trồng khác. Hoa kiểng đóng vai trò rất quan trọng trong cuộc sống của con người, vừa là sản phẩm mang lại giá trị tinh thần vừa mang giá trị kinh tế cao. Quan trọng nhất là được các cấp chính quyền quan tâm, ủng hộ và được công nhận về mặt pháp lý.

3. Lý do chọn đề tài, mục tiêu và nhiệm vụ của đề tài

❖ Lý do chọn đề tài

Hằng năm, Ban chủ nhiệm Khoa Việt Nam học tổ chức chuyến đi thực tế cho sinh viên của Khoa để tìm hiểu thêm về văn hoá, lịch sử, đất nước và con người Việt Nam. Sau chuyến đi thực tế về, chúng tôi chọn đề tài *Tìm hiểu về làng nghề trồng hoa kiểng ở tỉnh Trà Vinh* vì đây là một lĩnh vực nghiên cứu rất thú vị. Sau hơn 10 ngày làm việc và tiếp xúc với nhiều chủng loại hoa xinh đẹp khác nhau, chúng tôi cảm thấy rất sáng khoái và yêu đời hơn. Qua đề tài này chúng tôi biết thêm được nhiều lợi ích tích cực mà những bông hoa xinh đẹp đã mang lại cho cuộc sống của chúng tôi nói riêng và cho tất cả con người nói chung. Đề tài của chúng tôi sẽ giúp các bạn sinh viên hiểu biết thêm về một làng nghề trồng hoa kiểng nổi tiếng ở miền Tây Việt Nam và một làng nghề trồng hoa kiểng ở Hàn Quốc.

❖ Mục tiêu và nhiệm vụ của đề tài

Sự hình thành làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh.

Quá trình phát triển của làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh.

Nêu được sự ảnh hưởng của nghề trồng hoa kiểng đối với kinh tế – xã hội Phường 4.

Đưa ra các giải pháp cũng như kiến nghị để làng nghề trồng hoa kiểng ấp Long Bình – Phường 4 phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

❖ Cơ sở lý luận

Từ lâu, mọi người đều biết những bông hoa xinh đẹp với nhiều màu sắc khác nhau giúp chúng ta cảm thấy vui vẻ và yêu đời hơn. Ngày nay, các nhà nghiên cứu đã chứng minh được điều đó bằng những phương pháp thực nghiệm có cơ sở khoa học, rằng hoa có tác động đáng kể đối với cảm xúc của con người và mang lại nhiều lợi ích tích cực đối với chúng ta.

Các nhà khoa học thuộc Đại học Texas A&M đã khám phá ra một giải pháp đơn giản dành cho các công ty và tập đoàn: người đi làm có xu hướng sáng tạo tốt hơn, làm việc hiệu quả hơn và có khả năng giải quyết vấn đề linh hoạt hơn khi được hoạt động trong một môi trường công sở có trồng hoa và cây cỏ.

Theo Tiến sĩ Nancy Etcoff, nhà tâm lý học và giảng viên của trường Y Harvard và Đại học Harvard, bà đã phát biểu “Nghiên cứu của chúng tôi chỉ ra rằng việc đặt trong văn phòng làm việc vài chậu hoa hoặc cây cảnh có thể mang lại lợi ích to lớn cho cả công ty”, cũng là người chủ trì cuộc nghiên cứu. “Sự có mặt của hoa cỏ, cây xanh hoặc thiên nhiên trong văn phòng giúp người lao động làm việc hiệu quả hơn một cách đáng kể, đặc biệt trong các kỹ năng liên quan đến sáng tạo và giải quyết vấn đề. Đây là một nhân tố quan trọng quyết định sự khác biệt giữa một tập thể bình thường và một doanh nghiệp thành công trên thương trường”.

Còn Tiến sĩ Ulrich người Đức nhận định rằng: “Việc nhận biết tầm quan trọng của thiên nhiên đối với người lao động, học sinh, và bệnh nhân nằm viện... đều là những tri thức quan trọng”. Ông có nhiều năm kinh nghiệm trong việc nghiên cứu về lợi ích của thiên nhiên đối với sức khỏe thể chất và tinh thần của con người. Đối với môi trường công sở nói riêng và thương trường nói chung, ông cho rằng “Việc hiểu biết những nhân tố dù là nhỏ nhất giúp tạo nên hiệu quả công việc của đội ngũ nhân lực chính là chiếc chìa khóa dẫn đến thành công”. Theo đề xuất của tiến sĩ Ulrich, chỉ cần một sự thay đổi nhỏ trong văn phòng công ty bạn - như đặt vài chậu hoa hoặc cây cảnh, hoặc bố trí thiên nhiên trong không gian làm việc - là đủ để tạo nên sự khác biệt lớn tích cực về mặt doanh số và hiệu quả làm việc của mọi người trong đó.

Hoa không chỉ mang lại cho con người sự thoải mái thư giãn khi thưởng thức vẻ đẹp của chúng mà còn đem lại cho những người sản xuất hoa giá trị kinh tế cao hơn hẳn các cây trồng khác. Nhiều nước trên thế giới như Hà Lan, Pháp, Bungari... đã có nền sản xuất hoa rất phát triển và là nguồn thu nhập quan trọng của đất nước. (Nguồn: Đào Thanh Vân và Đặng Thị Tố Nga, Nhà xuất bản Hà Nội năm 2007).

❖ Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi sử dụng hai phương pháp truyền thống là phân tích và tổng hợp lý thuyết từ kinh nghiệm, từ thực tế kết hợp lý thuyết. Ngoài ra, chúng tôi còn sử dụng một số phương pháp khác như: quan sát, tham dự, chụp ảnh, phỏng vấn, sưu tầm, điền dã, xử lý tài liệu, so sánh...

Để giải quyết nội dung của đề tài đặt ra, chúng tôi sử dụng các nguồn tư liệu chủ yếu sau đây: Biên bản phỏng vấn các nghệ nhân đã từng gắn bó với làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4, Các tài liệu, bài viết, báo ...nói về làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4, Nguồn tài liệu điền dã mà chúng tôi thu thập được trong chuyến đi thực tế vừa qua.

5. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu, giới hạn của đề tài

❖ Đối tượng nghiên cứu

Làng nghề hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh.

Các nghệ nhân đầu tiên đã có công sáng lập làng nghề trồng hoa kiểng ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh.

Những người tham gia lao động trực tiếp trong làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh.

❖ Phạm vi nghiên cứu, giới hạn của đề tài

Về không gian: Tại làng hoa kiểng ấp Long Bình, Phường 4, TP Trà Vinh.

Về thời gian: Từ khi hình thành làng nghề trồng hoa kiểng ấp Long Bình – Phường 4 cho đến năm 2017.

6. Đóng góp mới của đề tài

Đây là công trình nghiên cứu một cách hệ thống về quá trình hình thành và phát triển của làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh.

Một số phương hướng và giải pháp từ đó có ý kiến và đề xuất về việc duy trì, bảo vệ và phát triển cho làng nghề trồng hoa kiểng. Góp phần với ngành du lịch để có thể phục vụ khách tham quan, du lịch trong và ngoài tỉnh.

Là tài liệu có thể biên soạn tìm hiểu lịch sử làng nghề địa phương, sử dụng trong giảng dạy về lịch sử làng nghề truyền thống ở địa phương. Góp phần vào việc giới thiệu về quê hương, con người Trà Vinh. Đồng thời góp phần vào việc bảo tồn và phát huy giá trị của làng nghề truyền thống tại tỉnh Trà Vinh. Qua đó giúp những người thưởng thức hoa kiểng nâng cao nhận thức về những giá trị thẩm mỹ, nhận thức về cái đẹp của thiên nhiên.

7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

❖ Ý nghĩa lý luận

Trà Vinh là một tỉnh thuộc đồng bằng sông Cửu Long, miền Tây Việt Nam. Ở đây tập trung rất nhiều làng nghề nổi tiếng và truyền thống rất lâu đời, trong đó có làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình – Phường 4 được xem là cái nôi của làng hoa kiểng Trà Vinh.

Làng hoa kiểng này được hình thành từ rất sớm, trải qua nhiều bước thăng trầm, từ những ý tưởng khởi sừng ban đầu của một vài nghệ nhân đến bây giờ đã phát triển lớn mạnh và được chính quyền tỉnh Trà Vinh công nhận là một làng nghề.

Chúng tôi chọn đề tài “Làng nghề trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh” để nghiên cứu, vì chúng tôi hi vọng sẽ đóng góp một phần nhỏ vào việc nghiên cứu và bảo tồn làng nghề truyền thống của địa phương này.

❖ Ý nghĩa thực tiễn

Đề tài nghiên cứu một cách khá hệ thống về quá trình hình thành và phát triển của làng nghề trồng hoa kiểng ấp Long Bình – Phường 4 trong làng hoa kiểng của cả nước. Đề tài cũng góp phần vào việc đáp ứng nguyện vọng của các thế hệ trồng hoa, những nghệ nhân đã từng sống và gắn bó tại làng nghề trồng hoa kiểng này nói riêng và những người dân trồng hoa kiểng Việt Nam nói chung.

Trong đề tài chúng tôi có sưu tầm danh sách những hộ nông dân đã từng gắn bó lâu năm với làng hoa và đã trở thành những nghệ nhân. Đây là tài liệu để

các cấp chính quyền có những chính sách thiết thực với những người trồng hoa kiểng, để phát triển nâng tầm nơi đây thành khu du lịch nổi tiếng về hoa, là điểm đến cho khách tham quan và người dân trong tỉnh.

8. Bố cục của đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phần phụ lục. Nội dung chính của báo cáo được trình bày trong ba chương:

Chương 1. Khái quát về làng nghề trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh

Chương 2. Nghề trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh.

Chương 3. So sánh làng nghề trồng hoa kiểng Long Bình – Phường 4 ở Việt Nam với làng hoa Gwacheon ở Hàn Quốc.

Kết luận – Kiến nghị



Hình 2. Bản đồ ấp Long Bình – Phường 4, Chang Han thực hiện

Ngoài ra, phường 4 có vị trí thuận lợi cả đường bộ lẫn đường sông và là một trong những đầu mối giao thương kinh tế quan trọng giữa thành phố Trà Vinh với các tỉnh khác ở khu vực đồng bằng Sông Cửu Long, tạo nhiều thuận lợi trong việc trao đổi hàng hoá tiếp cận thị trường trong và ngoài tỉnh, nhằm tạo điều kiện giao lưu và trao đổi kinh nghiệm, tiếp cận và áp dụng nền khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất. Với gần 60 năm được hình thành và phát triển, nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình phường 4 có một truyền thống rất lâu đời được nhiều khách hàng trong tỉnh và các tỉnh thành khác trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long biết đến, đây là điều kiện thuận lợi để làng nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình, phường 4 ngày càng phát triển bền vững.

1.2. Điều kiện tự nhiên – xã hội

Điều kiện tự nhiên: Phường 4 nằm ở vị trí gần trung tâm thành phố Trà Vinh, là một trung tâm về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng nhưng cũng có tính chất vùng ven đô thị, tập trung nhiều lĩnh vực hoạt động kinh tế xã hội đa dạng như: công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ và

nông nghiệp. Phường 4 đã được hình thành với diện tích tự nhiên là 1,56km² bao gồm 6 khóm và 1 ấp, 52 tổ dân phố, toàn phường có 1.938 hộ với 8.605 nhân khẩu trong đó dân tộc Hoa có 133 hộ 628 nhân khẩu chiếm 7, 8%, dân tộc khmer có 17 hộ 85 nhân khẩu chiếm 0,8%, dân tộc kinh có 1.787 hộ với 7.891 nhân khẩu chiếm 91,14%, 1 hộ dân tộc Ấn có 5 nhân khẩu. Toàn phường còn 20 hộ nghèo 69 hộ cận nghèo, trong đó hộ nông dân không còn hộ nghèo và cận nghèo. Cơ sở tôn giáo có 4 chùa, 1 tịnh xá, 1 miếu, 1 đình, 54 chức sắc tôn giáo, tín đồ có 2.847 nhân khẩu chiếm 33,07% dân số, công giáo có 385 nhân khẩu, cao đài 100 nhân khẩu, tin lành 71 nhân khẩu.

Thương mại – dịch vụ: Người dân sống chủ yếu bằng các nghề dịch vụ, thương mại, sản xuất tiểu thủ công nghiệp, buôn bán nhỏ, lao động phổ thông và một phần sản xuất nông nghiệp. Hệ thống giao thông đường thủy và đường bộ thuận lợi tạo điều kiện cho việc đi lại và vận chuyển hàng hóa dễ dàng. Đây cũng là một trong những cửa ngõ quan trọng từ thành phố Trà Vinh đi ra các tỉnh, thành phố và ngược lại. Phường 4 có 31 cơ quan doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn, 16 doanh nghiệp tư nhân và 419 cơ sở sản xuất kinh doanh.

Nguồn nhân lực: Phường 4 là địa bàn cư trú lâu đời của cộng đồng các dân tộc Kinh, Khmer, Hoa. Người trong độ tuổi lao động chiếm 61, 93%, tập trung chủ yếu là thương mại dịch vụ lao động phổ thông và một phần nhỏ sản xuất nông nghiệp.

Nông nghiệp: Ấp Long Bình thuộc phường 4 với 68 hộ dân làm nông nghiệp gồm có 272 nhân khẩu, trong đó có 184 lao động chuyên sản xuất hoa màu, hoa kiểng kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản.

Tình hình sản xuất hoa giấy ở địa phương: Làng hoa kiểng phường 4 được hình thành trên 50 năm với nhiều bước thăng trầm. Đến nay làng hoa kiểng vẫn đứng vững và từng bước phát triển trở thành làng hoa kiểng chủ lực của Đồng bằng sông Cửu Long. Hằng năm cung cấp ra thị trường trên 110 ngàn chậu trong đó hoa giấy chiếm khoảng 90 ngàn chậu. Doanh thu đạt khoảng 1,7 – 2,2 tỷ đồng/năm

Năm 2011, bước đầu phường 4 được Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh chính thức công nhận và Hợp tác xã hoa kiểng Thanh Bình của phường 4 ra đời. Hợp

tác xã hoa kiểng Thanh Bình được thành lập đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho việc sản xuất và kinh doanh của phường 4, giống như làng hoa kiểng ấp Long Bình phường 4 đã có thương hiệu chính thức xuất hiện trên thị trường Việt Nam. Việc sản xuất hoa kiểng nơi đây ngày càng phát triển. Đời sống vật chất của người dân ổn định nên chu cầu đời sống tinh thần cũng được nâng cao hơn. Từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho cấp ủy và chính quyền địa phương trong việc thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và gia đình văn hóa.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển làng nghề

Vào thập niên 1950 nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình phường bắt đầu phát triển do một số lão nông khởi sướng cụ thể như: Ông Tư Ngà, ông Mười Lẹo, ông Biện Chính, ông Chín Cường, ông Tám Giỏ Trắng.....đến thập niên 60 hoa kiểng nơi đây đã được nhiều khách hàng trong tỉnh ưa chuộng. Từ đó đã thu hút thêm nhiều gia đình nông dân tham gia và phát triển mô hình trồng hoa kiểng như: ông Tám Phó, ông Tư Thao, ông Năm Nghi, ông Tư Kính, ông Ba Sung... Nghề trồng hoa kiểng được nhân rộng ra khắp các khu vực khác trong tỉnh, không chỉ dừng lại ở đó vào đầu thập niên 70 đến sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước, người dân ấp Long Bình vẫn tiếp tục duy trì và phát triển làng nghề của địa phương cho đến ngày nay.

Đặc biệt kể từ năm 1995 đến nay nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình phường 4 ngày càng phát triển mạnh đã mở rộng được thị trường tiêu thụ ngoài tỉnh Trà Vinh. Hằng năm, cung cấp khoảng 70.000 – 80.000 ngàn chậu hoa cho các thương lái đến từ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đến các tỉnh trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long và các hộ gia đình trong tỉnh.

Quá trình phát triển của thành phố Trà Vinh theo hướng đô thị hóa làm cho diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp lại. Hiện nay, diện tích đất nông nghiệp của ấp Long Bình chỉ còn 3, 86 ha, trong đó diện tích trồng màu và hoa kiểng 8,9ha đã được người dân tận dụng tối đa tài nguyên đất đai đẩy mạnh phát triển sản xuất hoa kiểng quyết tâm giữ vững làng nghề vì nghề trồng hoa kiểng đã tạo thêm được việc làm nâng cao thu nhập ổn định cuộc sống cho người dân.

1.4. Danh sách các hộ tham gia làng nghề trồng hoa kiểng ở phường 4

TT	Họ và Tên chủ hộ	Địa chỉ	Ngành nghề	Số lượng (chậu)
1	Trần Văn Triều	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.200
2	Phạm Ngọc Vĩnh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.000
3	Cao Văn Đốc	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.000
4	Trần Phi Hùng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.000
5	Phan Văn Điệp	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
6	Phan Thị Nở	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.000
7	Nguyễn Văn Nam	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
8	Nguyễn Văn Châu	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.000
9	Nguyễn Xuân Hòa	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	3.500
10	Trần Văn Cảnh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	350
11	Nguyễn Văn Lý	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	600
12	Thạch Ngọc Nga	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
13	Nguyễn Ngọc Ánh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	700
14	Trần Văn Bốn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.000
15	Trần Văn Hòa	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400
16	Trần Văn Long	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.500
17	Trần Văn Vĩnh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	700
18	Nguyễn Văn Ty	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.000
19	Nguyễn Thị Hoàng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	700
20	Trần Văn Linh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.000
21	Nguyễn Văn Rầy	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.000
22	Nguyễn Thị Láng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
23	Nguyễn Văn Vinh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
24	Nguyễn Văn Trung	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	600
25	Phạm Thị Bình	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
26	Bùi Văn Hưng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	700
27	Nguyễn Văn Hùng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
28	Phạm Văn Du	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	3.000
29	Phạm Hồng Vũ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.000
30	Phạm Hữu Chương	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.500
31	Dương Văn Thụ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.700
32	Nguyễn Văn Nghĩa	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	600
33	Nguyễn Văn Quang	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
34	Phan Văn Lý	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
35	Trần Ngọc Thành	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.800
36	Hà Quý Sơn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.200
37	Nguyễn Xuân Triết	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.750
38	Cao Hoàng Khương	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400
39	Võ Văn Việt	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	2.000
40	Cao Văn Vệ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.750
41	Nguyễn Văn Viên	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400

42	Trần Văn Chính	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400
43	Hà Phước Lễ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
44	Nguyễn Thành Phước	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.300
45	Trần Thị Ngọc Phượng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
46	La Thành Nhựt	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	1.000
47	Phan Thanh Liêm	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	600
48	Trần Văn Bé Hai	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
49	Kim Sương	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
50	Nguyễn Thúy Nga	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	600
51	Phan Văn Phương	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
52	Phan Văn Hai	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	600
53	Đoàn Thị Lệ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
54	Lương Văn Tiết	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
55	Dương Tỷ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
56	Phạm Văn Thanh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
57	Nguyễn Ngọc Sơn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
58	Phan Thế Khải	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400
59	Nguyễn Đình Phong	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
60	Trần Văn Đàng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
61	Nguyễn Văn Cường	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	800
62	Bùi Thị Dư	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400
63	Nguyễn Thị Loan	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
64	Nguyễn Ngọc Luận	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
65	Nguyễn Văn Tới	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	350
66	Trần Văn Tâm	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
67	Trần Văn Hà	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
68	Nguyễn Văn Mộng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
69	Nguyễn Thị Xứng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
70	Nguyễn Văn Tám	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
71	Nguyễn Thành Dư	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	350
72	Đặng Công Hạnh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
73	Nguyễn Thanh Tùng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
74	Trần Văn Ân	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
75	Trương Ngọc Liên	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400
76	Bùi Văn Tiến	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	400
77	Hồ Văn Minh	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
78	Phan Văn Thắng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
79	Trần Thị Nam	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
80	Trần Thanh Tuấn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
81	Trần Thị Cẩm Vân	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	500
82	Huỳnh Văn Dũng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
83	Lâm Văn Nghiệp	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
84	Nguyễn Văn Đạt	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
85	Phan Văn Dẫn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
86	Trần Thanh Dũ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150

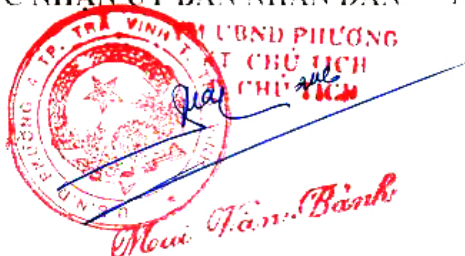
87	Trần Văn Thuận	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
88	Nguyễn Văn Đê	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
89	Đặng Văn Cường	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
90	Trần Thanh Vân	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
91	Nguyễn Viết Lâm	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
92	Phan Thị Châm	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
93	Thạch Ril	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
94	Nguyễn Tấn Tài	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	350
95	Trần Thị Thu Ba	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
96	Trần Văn Ngoan	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
97	Quách Duy Thoái	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
98	Phan Tuấn Kiệt	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
99	Kim Thị Sa Tha	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
100	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
101	Phan Văn Tuấn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
102	Nguyễn Văn Lễ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
103	Nguyễn Văn Nhung	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
104	Phan Thanh Trúc	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
105	Nguyễn Trung Hiếu	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
106	Nguyễn Trung Thành	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
107	Nguyễn Văn Nam	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
108	Lê Thị Đẹp	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	350
109	Trần Thị Thuận	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
110	Cao Thành Sơn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
111	Nguyễn Thị Phần	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
112	Nguyễn Thị Lệ Hoa	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
113	Nguyễn Văn Viên	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	100
114	Lâm Văn Lờ	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
115	Nguyễn Thị Hà	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
116	Bùi Văn Nam	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
117	Nguyễn Văn Hoàng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
118	Nguyễn Thị Út	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
119	Nguyễn Thị Thủy	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
120	Nguyễn Thị Bé	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
121	Nguyễn Thị Bé Tám	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	300
122	Nguyễn Thị Ánh Hoa	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
123	Trần Văn Đáng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
124	Lâm Văn Dũng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	100
125	Cao Thành Sơn	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250
126	Huỳnh Văn Hiếu	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
127	Phan Văn Nghiêm	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
128	Trần Văn Nhiều	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
129	Phan Văn Phương	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
130	Lâm Tân Phong	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
131	Nguyễn Thị Sê Ba	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250

132	Quách Duy Thoái	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
133	Đặng Văn Béo	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	150
134	Lưu Kim Long	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
135	Nguyễn Văn Thảo	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	200
136	Trần Văn Hoàng	Ấp Long Bình	Trồng hoa kiểng	250

XÁC NHẬN ỦY BAN NHÂN DÂN

Phường 4, ngày 24 tháng 12 năm 2016

Đại diện làng nghề



Quách Duy Thoái
Đặng Văn Béo

1.5. Tiêu chí công nhận làng nghề

Căn cứ vào Nghị định 66/2006/ND CP ngày 07/07/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề ở nông thôn, thông tư số 116/2006/TT-BNN ngày 18/11/2006 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Ủy ban Nhân dân phường 4 kết hợp với Hội Nông dân phường thành lập Ban vận động với 07 thành viên do Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường làm Trưởng ban.

Ban vận động tổ chức triển khai các văn bản hướng dẫn xây dựng, bảo tồn phát triển ngành nghề truyền thống tại địa phương (gọi chung là cơ sở ngành nghề nông thôn). Qua cuộc triển khai về tiêu chí xây dựng làng nghề và các chính sách bảo tồn phát triển làng nghề, đa số nông dân đã thống nhất ý kiến và ủng hộ về việc bảo tồn và phát triển làng nghề tại địa phương. Sau hai đợt vận động và triển khai kết quả đạt được khá khả quan với 203 lượt người tham dự.

- Tên làng nghề: Làng nghề trồng hoa - kiểng.

- Địa điểm thực hiện: ấp Long Bình, phường 4, Tp. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Làng nghề trồng hoa kiểng ấp Long Bình phường 4 phải đạt được các tiêu chí sau:

Tiêu chí 1: ấp Long Bình phường 4 có 429 hộ. Tổng số hộ tham gia nghề trồng hoa – kiểng có 136 hộ, chiếm 31, 7%.

Tiêu chí 2: Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định tối thiểu là 2 năm tính đến thời điểm được công nhận làng nghề. Làng nghề trồng hoa kiểng ấp Long

Bình phải có hơn 50 năm hình thành và phát triển. Đặc biệt từ năm 1995 đến nay hoạt động sản xuất của làng nghề luôn được ổn định và không ngừng phát triển đa dạng về chủng loại và kiểu dáng. Riêng năm 2008 – 2009 hoa kiểng của làng nghề phát triển mạnh do nhu cầu của xã hội ngày càng tăng cao.

Tiêu chí 3: Làng nghề ở ấp Long Bình luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, duy trì các hoạt động thường xuyên và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân như: thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế, tham gia thực hiện các nguồn quỹ, tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng, tham gia xây dựng các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, phong trào giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương.

Tiểu kết

Hằng năm, làng hoa kiểng ấp Long Bình phường 4 cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh khoảng 95 ngàn chậu hoa các loại: hoa giấy, cúc vạn thọ, hướng dương, cúc mâm xôi... Trong đó, hoa giấy là một trong những loại đặc trưng nhất ở làng nghề này, có thể xuất ra thị trường hàng chục ngàn chậu với doanh thu từ 3 – 4 tỷ đồng/1 năm. Làng hoa kiểng ấp Long Bình phường 4 ra đời góp phần nâng cao thu nhập cho đời sống của nông dân nơi đây và giải quyết được một số lượng lao động nhàn rỗi tại địa phương, đồng thời là bước ngoặt để làng hoa Long Bình phường 4 tiến xa hơn nữa, mở rộng ra thị trường ngoài nước và đáp ứng được nhu cầu thưởng thức cái đẹp cái tao nhã của người tiêu dùng hiện nay.

CHƯƠNG 2

NGHỀ TRỒNG HOA KIỂNG TẠI ẤP LONG BÌNH – PHƯỜNG 4 – THÀNH PHỐ TRÀ VINH

2.1. Cây kiểng dài ngày

Qua khảo sát tại ấp Long Bình phường 4 nhóm chúng tôi nhận thấy cây kiểng dài ngày ở nơi đây chỉ có hai loại là: hoa giấy và hoa sứ. Trong đó hoa giấy được nhiều người tiêu dùng trong nước rất ưa chuộng.



Hình 3. SV Chang Han chụp ảnh hoa giấy ngày 6-1-2017 tại ấp Long Bình, P4

Hoa giấy đã trở thành “thương hiệu” độc quyền ở ấp Long Bình, phường 4 bởi vì nó đã có từ rất lâu đời hơn 50 năm. Nông dân nơi đây tích lũy được nhiều kinh nghiệm, cách chăm sóc hoa giấy theo phương pháp truyền thống nên mang lại hiệu quả và năng suất cao. Đồng thời vùng đất này được thiên nhiên ưu đãi như lưu lượng phù sa bồi đắp dồi dào, có vị trí gần cửa sông, không có vùng đất nào trồng hoa giấy tốt như ở ấp Long Bình này. Từ đó hình thành một làng nghề trồng hoa kiểng khá nổi tiếng với nhiều giống hoa giấy đủ màu sắc khác nhau. Hoa giấy đã trở thành nguồn thu nhập chính giúp cho đời sống của người dân nơi đây có có việc làm ổn định và cuộc sống khá giả hơn. Hằng năm hoa giấy không chỉ được bán vào dịp tết Nguyên đán, mà còn đáp ứng được nhu cầu thị trường trong tỉnh Trà Vinh, ngoài ra còn cung cấp rộng khắp nhiều tỉnh thành khác trong nước. Mỗi

năm chỉ có một vụ hoa Tết, nông dân trồng hoa giấy nơi đây ngoài có thêm thu nhập cuối năm, còn là dịp để so tài thể hiện kỹ thuật, tay nghề của mình với những nghệ nhân trồng hoa các nơi khác. Vì vậy, họ đầu tư nhiều thời gian, công sức, lẫn tiền bạc, đặc biệt là kỹ thuật tay nghề và kể cả niềm hy vọng của họ vào việc ra hoa của cây hoa giấy.

2.1.1. Hoa giấy

2.1.1.1. Nguồn gốc

Hoa giấy (bông giấy hoặc Móc điều, Biện lý), tên khoa học là *Bougainvillea spectabilis*. Họ thực vật thuộc họ Nyctaginaceae, có nguồn gốc từ Brazil (Nam châu Mỹ) và được trồng trong chậu làm cây cảnh leo và kiểng. Thân cây to, khỏe, cành nhánh mọc nhiều và dài. Lá đơn mọc cách, phiến hình trái xoan hay thuôn dài ở đỉnh, tròn ở gốc, gốc cuống lá có gai hơi cong. Lá xanh quanh năm, chỉ rụng vào mùa đông ở những vùng có khí hậu lạnh. Hoa lớn do lá bắc màu sắc sỡ làm thành. Lá bắc dạng lá, màu sắc từ trắng đến vàng tím, đỏ....., xếp 3 chiếc một trên một chùm ngắn và bọc lấy hoa hình ống dài ở phía trong, màu tía và có lông dày ở phía ngoài, màu vàng nhạt ở phía trong. Quả bế tròn hay cụt ở ngọn, thắt lại ở gốc. Hạt màu nâu hung bóng, hiếm thấy.

2.1.1.2. Các loại hoa giấy

Hoa giấy có hai loại: hoa giấy thuần chủng có nhiều màu sắc khác nhau và hoa giấy Mỹ chỉ có một màu duy nhất (giống nhập từ nước ngoài). Hoa giấy thuần chủng gồm: hoa đơn và hoa kép. Hoa đơn: là giống hoa giấy chỉ có một màu như đỏ thẫm, tím Huế, vàng, trắng... (hoa giấy đơn tính). Hoa kép: là giống hoa giấy có hai màu trên một bông hoa (hoa giấy lưỡng tính).

Hiện nay, hoa giấy được trồng phổ biến ở nhiều nơi từ trong các công viên đến các nơi công sở, từ các vườn sân cảnh, gia đình đến các nơi khuôn viên, nhà hàng khách sạn, phòng tiếp khách... đâu đâu cũng bắt gặp những chậu hoa giấy xinh xắn khoe bộ cánh sắc màu rực rỡ.

Trước đây, hoa giấy thuần chủng chỉ có hai màu duy nhất là: màu trắng và màu hồng. Sau này, nông dân áp dụng nhiều kỹ thuật khoa học tiên tiến để cho ra đời các loại hoa giấy cao cấp, giống nhập ngoại như màu đỏ, nhung đen, tím cẩm, son sắc, vàng... Những giống hoa giấy này cành to, bông cao, màu sắc đẹp, được

thị trường trong nước và ngoài nước ưa chuộng tuy nhiên kỹ thuật trồng và cách chăm sóc đòi hỏi nông dân phải tích lũy nhiều kinh nghiệm và hiểu biết về nghề trồng hoa kiểng.



Hình 4. Ji Wan chụp ảnh tại vườn hoa kiểng ông Triều, ngày 6-01-2017



Hình 5. Chang Han chụp ảnh hoa giấy Mỹ ở vườn hoa của anh Nguyễn Ngọc Linh

2.1.1.3. Phương pháp ủ phân

Phân chuồng là loại phân do gia súc thải ra. Chất lượng và giá trị của phân chuồng phụ thuộc rất nhiều vào kỹ thuật nuôi dưỡng, tỷ lệ chất liệu độn chuồng và

cách ủ phân. Chất lượng và khối lượng phân ủ thay đổi nhiều tùy thuộc vào thời gian và phương pháp ủ phân.

Thời gian và phương pháp ủ phân ảnh hưởng đến thành phần và hoạt động của tập đoàn vi sinh vật phân huỷ và chuyển hoá chất hữu cơ thành mùn, qua đó ảnh hưởng đến chất lượng và khối lượng phân ủ. Tùy theo thời gian có nhu cầu sử dụng phân mà áp dụng phương pháp ủ phân thích hợp để vừa đảm bảo có phân dùng đúng lúc vừa đảm bảo được chất lượng phân cao.

Phân chuồng tốt thường có các thành phần dinh dưỡng như ở bảng sau:

Thành phần dinh dưỡng của phân chuồng						Đơn vị %
Loại phân	H-2O	N	P2O5	K2O	CaO	MgO
Lợn	82.0	0.80	0.41	0.26	0.09	0.10
Trâu bò	83.1	0.29	0.17	1.00	0.35	0.13
Ngựa	75.7	0.44	0.35	0.35	0.15	0.12
Gà	56.0	1.63	1.54	0.85	2.40	0.74
Vịt	56.0	1.00	1.40	0.62	1.70	0.35

Hình 6. Thành phần dinh dưỡng của phân chuồng. Nguồn Internet



Hình 7. Quy trình phân hữu cơ (phân chuồng, Nguồn Internet

Có 3 phương pháp ủ phân cơ bản: ủ nóng, ủ nguội, ủ nóng trước-nguội sau

Ủ nóng: Đầu tiên lấy phân ra khỏi chuồng, xếp thành từng lớp ở nơi có nền khô không thấm nước, không được nén phân lại. Sau đó tưới nước phân lên giữ độ ẩm trong đống phân 60 – 70%, trộn thêm 1% vôi bột (tính theo khối lượng) trong trường hợp phân có nhiều chất độn, tiếp tục trộn thêm 1 – 2% supe lân để giữ đạm. Sau đó bao phủ bạt nylon bên ngoài đống phân và tưới nước phân lên đống phân mỗi ngày. Sau 4 – 6 ngày, nhiệt độ trong đống phân có thể lên đến 60°C, các loài vi sinh vật phân giải chất hữu cơ phát triển nhanh và mạnh. Nhiệt độ trong đống phân tăng nhanh và đạt mức cao. Để đảm bảo cho các loài vi sinh vật hiếu khí hoạt động tốt cần giữ cho đống phân tươi, xốp, thoáng. Phương pháp này có tác dụng tốt trong việc tiêu diệt các hạt cỏ dại, loại trừ các mầm mống sâu bệnh. Thời gian ủ chỉ 30 – 40 ngày là có thể sử dụng được nhưng phương pháp này có nhược điểm là dễ mất nhiều đạm.

Ủ nguội: Phân được lấy ra khỏi chuồng, xếp thành lớp, nén chặt, rắc 2% phân lân trên mỗi lớp phân chuồng. Sau đó ủ đất bột hoặc đất bùn khô đập nhỏ, rồi nén chặt. Đống phân được xếp với chiều rộng 2 – 3 m, chiều dài tùy thuộc vào chiều dài nền đất. Các lớp phân được xếp lần lượt cho đến độ cao 1 – 1,5 m. Sau đó phủ bạt nylon bên ngoài, do bị nén chặt cho nên bên trong đống phân thiếu oxy, môi trường trở nên yếm khí, khí cacbonic trong đống phân tăng. Vi sinh vật hoạt động chậm, bởi vậy nhiệt độ trong đống phân không tăng cao và chỉ ở mức 30 – 35°C. Đạm trong đống phân chủ yếu ở dạng Amôn Cacbonat là dạng khó phân huỷ thành Amôniac nên lượng đạm bị mất giảm đi nhiều. Thời gian ủ phân phải kéo dài 5 – 6 tháng mới dùng được nhưng phân có chất lượng tốt hơn ủ nóng.

Ủ nóng trước-nguội sau: Phân chuồng lấy ra xếp thành lớp không nén chặt ngay, để cho vi sinh vật hoạt động mạnh trong 5 – 6 ngày. Khi nhiệt độ đạt 50 – 60°C thì tiến hành nén chặt để chuyển đống phân sang trạng thái yếm khí. Sau khi nén chặt lại xếp lớp phân chuồng khác lên, không nén chặt để 5 – 6 ngày cho vi sinh vật hoạt động cho đến khi đạt đến nhiệt độ 50 – 60°C thì nén chặt chúng lại. Thực hiện như vậy cho đến khi đạt được độ cao cần thiết thì trát bùn phủ chung quanh đống phân. Quá trình chuyển hoá trong đống phân diễn ra như sau: ủ nóng cho phân bắt đầu oai, sau đó chuyển sang ủ nguội bằng cách nén chặt lớp phân để giữ cho đạm không bị mất. Để thúc đẩy cho phân chóng oai ở giai đoạn ủ nóng,

người ta dùng một số phân khác làm men như phân bắc, phân tằm, phân gà, vịt... Phân men được cho thêm vào lớp phân khi chưa bị nén chặt. Ủ phân theo cách này có thể rút ngắn được thời gian so với cách ủ nguội, nhưng phải có thời gian dài hơn cách ủ nóng. Ngoài ra, có thể sử dụng các loại chế phẩm sinh học như Micromix – 3; fito biomix... để rút ngắn thời gian ủ và nâng cao hiệu quả.

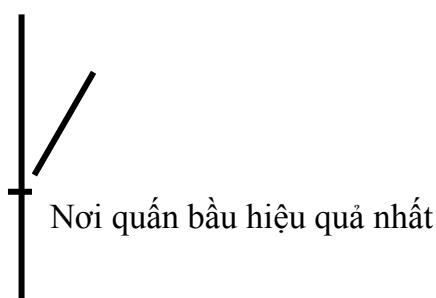
Sau khi phân chuồng ủ cho oai kết hợp với mụn dừa, nông dân pha trộn theo tỷ lệ 1:1 hoặc 1:2, cuối cùng tiến hành cho hỗn hợp này vào chậu. Phần lớn các hộ nông dân sử dụng phân bò và mụn dừa để pha trộn phân (tỷ lệ 1:1) chiếm 83,83%. Ngoài ra một vài hộ nông dân vẫn dùng phương pháp pha trộn phân truyền thống kết hợp phân bò, mụn dừa và tro trấu (tỷ lệ 1:1:1) chiếm 16,67%.

2.1.1.4. Kỹ thuật nhân giống

Giâm cành: Đầu mùa thu là thời gian giâm cành tốt nhất vì thời tiết mát, ít mưa và hai tháng đầu mùa xuân vì thời tiết ấm áp, cành giâm ra rễ nhanh, chồi mầm phát triển mạnh. Giâm cành hoa giấy trực tiếp ngoài đất liền hoặc trong chậu cảnh, song yêu cầu đất phải lên luống cao, chậu phải có lỗ thoát nước. Trước tiên, đất giâm đảm bảo đủ các thành phần theo tỷ lệ: 3 phần đất màu, 1 phần cát, 1 phần trấu và phân chuồng hoai mục, tất cả trộn đều, đảm bảo lớp đất tổng hợp này dày 20 – 30 cm. Chọn cành giâm từ cây mẹ có đường kính là 1,5cm, phải chọn cành bánh tẻ (cành đã ra được 1- 2 năm), những cành này trong thân nhiều chất dinh dưỡng, sức sống khỏe, chóng ra rễ, mầm nảy ra mập, phát triển nhanh, tỷ lệ nảy mầm và sống cao hơn cành già. Sau đó cắt thành từng đoạn, mỗi đoạn giâm có chiều dài từ 15cm đến 20cm, đảm bảo có ít nhất từ 2 mắt trở lên. Đầu phía gốc cành cắt hơi vát, phía ngọn cắt bằng, vết cắt gọn không bị dập, xước vỏ. Cắt xong ngâm chúng vào vào dung dịch Bimix (chất kích thích ra rễ cực mạnh) khoảng 10 phút. Khi giâm vào chậu đặt cành giâm chính giữa, nghiêng với góc 15 độ, sâu 10 cm. Lưu ý khi cắm cành giâm nên nhìn xem mầm đọt nằm ở dưới gai để tránh cắm ngược đầu. Giâm ngoài đất, cách đặt như trong chậu với khoảng cách cành nọ cách cành kia là 20cm. Sau khi giâm xong tưới nước đầm cho chặt gốc, làm giàn che nắng, mưa bằng phen liếp hoặc lá đảm bảo thoáng mát. Hai ba ngày tưới nước nhẹ một lần giữ độ ẩm vừa phải cho cây là được, tưới nhiều nước, độ ẩm lớn làm cành giâm bị thối vỏ, không ra rễ được. Khi thấy cành nảy mầm thì bỏ giàn che để

cây có đủ ánh sáng phát triển. Với cách làm trên, chịu khó chăm sóc đúng kỹ thuật, chỉ sau 2 – 3 tuần cành giâm sẽ nảy mầm và ra rễ, đảm bảo kết quả trên 95%, sau hơn một tháng có thể đem trồng luôn vào chậu và sau 1 năm có thể cung cấp cho thương lái.

Chiết cành: Nông dân không sử dụng thuốc vào việc chiết cành cây hoa giấy mà chủ yếu sử dụng kinh nghiệm lâu đời của cha ông để lại. Sau khi chiết cành khoảng 20 – 30 ngày, cành chiết ra rễ 100%. Người nông dân giàu kinh nghiệm sẽ có kỹ thuật riêng để chiết cành và phải biết chọn nơi khắc vỏ để quần bầu, nơi để khắc vỏ ngay nạn ba của cây như hình 9.

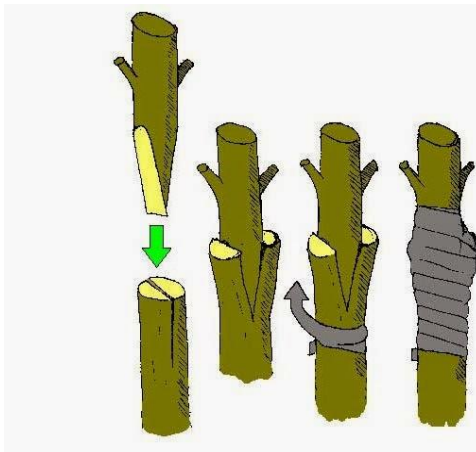


Hình 8. Chang Han vẽ (nơi khắc vỏ để chiết cành)

Ghép cành: Nông dân giàu kinh nghiệm ở ấp Long Bình phường 4 thì việc "ché tạo" một cây bông giấy có nhiều màu sắc không khó lắm, miễn là phải kiên trì và có hiểu biết về chiết ghép một chút là có thể làm được. Để có một cây bông giấy ghép các bạn cần tiến hành một số bước sau:

Chuẩn bị gốc ghép: chọn một gốc hoa giấy tương đối lớn (để chúng có đủ sức gánh trên mình nhiều cành ghép của những giống khác), nếu gốc cây ấy có vẻ xù xì, dáng cổ thụ thì càng quý. Sau khi có cây làm gốc ghép, dùng cưa cắt bỏ phần ngọn của cây này, chỉ để lại phần gốc dài khoảng trên dưới 1 m (tùy theo gốc lớn hay nhỏ và dáng thế định tạo sau này), trồng vào một chậu lớn, bón thêm phân, tưới giữ ẩm khoảng một tháng sau, phần gốc này sẽ mọc ra nhiều tược mới xung quanh, tỉa bỏ bớt chỉ để lại một số tược ở vị trí thích hợp. Khoảng 1-2 tháng sau khi tược mới lớn cỡ điều thuốc lá là có thể ghép được.

Chuẩn bị giống để ghép: Khi những tược mới trên cây làm gốc ghép đạt được tiêu chuẩn ghép thì sưu tầm những cây bông giấy có màu hoa, màu lá đẹp mà mình ưa thích để làm giống ghép lên gốc ghép đã được chuẩn bị.



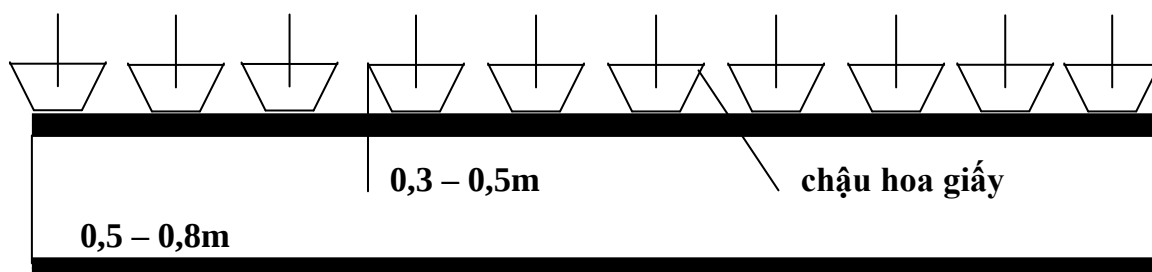
Hình 9. Ông Trần Văn Triều hướng dẫn quy trình ghép hoa giấy, ngày 7-01-2017

Thao tác ghép: Khi có đủ cả cành giống và gốc ghép chúng ta thực hiện như sau: dùng lưỡi dao lam cắt bỏ phần ngọn của các tược mới ra trên gốc ghép, chỉ để lại phần gốc dài khoảng 10 cm (mỗi tược này là một "gốc ghép"). Cây cần lấy giống chọn cành có độ lớn tương đương hoặc nhỏ hơn một chút so với "gốc ghép", cắt lấy một đoạn dài 7-10 cm (trên có 4-5 lá, gọi phần này là "cành ghép"), lấy kéo cắt bỏ hết lá trên "cành ghép". Tại vị trí cách gốc của "gốc ghép" 3-4 cm, dùng lưỡi dao lam cắt vạt xéo từ trên xuống dưới, vết cắt này dài khoảng 2 cm (tạo thành một "miệng ghép"). Tiếp theo dùng lưỡi lam cắt vạt xéo hai nhát ở hai phía đối diện ở phần gốc của "cành ghép" tạo thành hình nêm (vết cắt dài khoảng 2 cm). Luồn phần hình nêm của "cành ghép" vào "miệng ghép" trên "gốc ghép" rồi dùng dây nilon quấn vừa đủ chặt, cuối cùng dùng bao nilon bao cành ghép và chỗ ghép để chỗ ghép không bị nước xâm nhập và cành ghép không bị khô mất nước. Che nắng hoặc đưa cây ghép vào chỗ mát. Sau khi ghép cành khoảng 10-15 ngày, cành ghép nảy tược mới thì tháo bỏ bao nilông và dây nilông quấn ở chỗ ghép. Vài tháng sau là cây ra hoa, có thể ghép làm nhiều đợt, mỗi đợt vài màu, sẽ tạo ra một cây hoa giấy nhiều giống màu khác nhau. Khi những cành ghép trưởng thành chúng sẽ ra hoa đồng loạt với màu sắc khác nhau từ đỏ đậm, đỏ nhạt, tím đậm, tím nhạt, tím Huế, hồng cánh sen, đến trắng, vàng, vàng cam, vàng gạch cua rất đẹp và lạ mắt.



Hình 10. SV Chang Han với chậu hoa giấy nhiều màu sắc rực rỡ sau khi ghép cành tại Long Bình, P4, ngày 7-01-2017

Khoảng cách hàng và chậu



Hình 11. SV Ji Wan minh họa khoảng cách trồng giữa các hàng và các chậu cây hoa giấy

Hoa giấy được đặt với khoảng cách như sau: Hàng thứ nhất cách khoảng với hàng thứ hai là 0,5 – 0,8 mét. Chậu này cách khoảng với chậu kia là 0,3 – 0,5 mét. Các chậu nên đặt sát gần nhau để tránh tình trạng cây bị đổ ngã do mưa to và gió mạnh. Sau 30 – 45 ngày nên di chuyển các chậu theo kích thước đúng để chậu hoa sinh trưởng tốt và đẻ thêm được nhiều nhánh.

Tiến hành vào chậu: Thời gian vào chậu từ 1,5 đến 2 tháng sau khi giâm hoặc chiết cành. Khi đặt cây con vào chậu, phải đặt chúng giữa chậu và ấn phân chuồng lại cho thật chặt để tránh mưa làm đổ ngã cây sẽ ảnh hưởng đến rễ cây.

Sau khi đặt cây con vào chậu xong, nên để các chậu cây sát vào nhau để khi trời mưa lớn hoặc gió gây đổ ngã cây.

2.1.1.5. Các loại chậu

Chậu bằng sớng dừa và chậu bằng ruột tre: Chậu chủ yếu là đan bằng tay với bán kính 90 – 100 cm chất liệu bằng sớng của cây dừa nước hoặc chất liệu bằng ruột tre mua từ Đồng Tháp. Chậu đan bằng sớng dừa nước hoặc chậu đan bằng ruột tre giúp cây sinh trưởng tốt hơn vì tiếp xúc tốt với ánh nắng mặt trời. Sau 6 tháng nó bị mục và phân huỷ đi do tiếp xúc với mặt đất. Các loại chậu này sử dụng cho hoa tết ngắn ngày như hoa vạn thọ, hoa hướng dương, hoa cúc...vì người tiêu dùng có thể bỏ đi sau tết Nguyên đán.



Hình 12. SV Kim Byoeng Jun thực hiện ngày 8-01-2017 tại Long Bình,

Chậu nhựa: Chậu nhựa mua ở các cửa hàng cung cấp chậu hoa cây cảnh, thời gian sử dụng được hai năm, lâu phân huỷ, chi phí cao, mỗi chậu giá từ 55.000 – 60.000 đồng 1 cái. Chậu nhựa dùng để trồng hoa giấy vì thời gian trồng một cây hoa giấy từ 6 tháng đến 1 năm mới bán ra thị trường được.



Hình 13. Chậu nhựa lớn với nhiều kích cỡ khác nhau, Nguồn internet

Chậu xi măng: Cây kiểng có gốc to, dáng độc và hiếm thì nghệ nhân chủ yếu sử dụng chậu xi măng để trồng chúng.



Hình 14. SV Chang Han tại vườn hoa kiểng của ông Trần Văn Triều tại ấp Long Bình, P4, ngày 9-01-2017

Ông Trần Văn Triều chia sẻ: “Ngoài việc vất vả tìm kiếm những gốc, thân cây có dáng độc, lạ, hiếm về trồng thì còn phải mất nhiều thời gian khoảng hàng chục năm để uốn nắn, tạo cho cây một “thế độc” để không có cây nào giống được.

Chưa kể đến công chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, chăm sóc để cây ra hoa và tươi tốt quanh năm.” Ông Triều nói rằng: “Một cây kiểng “độc” giống như một tác phẩm nghệ thuật vô giá vậy. Nó không chỉ có giá trị cao về nghệ thuật mà cả về giá trị kinh tế.

2.1.1.6. Kỹ thuật chăm sóc

Bón phân: Đa số hộ nông dân sử dụng phân hoá học tương đối thấp hoặc sử dụng liều lượng phân đạt yêu cầu làm giảm chi phí sản xuất. Ngoài ra một vài hộ nông dân sử dụng lượng phân quá nhiều vừa dễ gây bệnh cho cây trồng vừa tăng thêm chi phí sản xuất. Nếu chỉ sử dụng 100% phân sinh học là phân Lio Thái, không sử dụng phân hóa học trong suốt quá trình sản xuất. Kết quả cho thấy cây không xảy ra bệnh rỉ sét hay bệnh héo cây con và bộ rễ cây phát triển rất mạnh trong suốt quá trình phát triển.

Thuốc kích thích ra rễ: Nông dân áp dụng khoa học kỹ thuật cao, sử dụng thuốc Bimix (kích thích ra rễ cực mạnh) chiếm tỷ lệ cao. Một vài hộ nông dân sử dụng kinh nghiệm của bản thân không sử dụng bất kỳ loại thuốc kích thích, đạt hiệu quả bất ngờ tỷ lệ chiết cành ra rễ là 100%.



Hình 15. Các loại thuốc kích thích ra rễ, hình ảnh được ông Triều cung cấp

Thuốc bảo vệ thực vật: Nông dân áp dụng thuốc phòng trị bệnh rỉ sét không thống nhất loại thuốc đặc trị nào, nhưng loại thuốc tên là Tilt super đạt kết quả cao nhất vì khi sử dụng phun trên cây bị bệnh, vết bệnh khô và không lan rộng ra sau khi phun.

Cách tỉa cành – xử lý cây ra hoa: Để chậu hoa giấy có nhiều tàn và ra hoa nhiều thì tiến hành tỉa cành từ 2 – 3 lần, đối với hoa đơn thì tỉa sau hoa chùm khoảng 7 ngày để cho ra hoa đồng loạt. Theo số liệu điều tra, nông dân muốn trồng hoa giấy để bán vào dịp tết Nguyên đán thì phải tuân theo quy trình tỉa cành chăm sóc hoa giấy theo bảng gợi ý sau đây:

STT	Thời gian	Công việc	Nhân công	Ghi chú
1	Từ tháng 3 - 4	giâm, chiết cành	tự làm	đầu mùa mưa
2	Tháng 6	vào chậu	tự làm	
3	Tháng 8	cắt tỉa lần 1	tự làm	từ ngày 15 – ngày 22 âm lịch
4	Tháng 10	cắt tỉa lần 2	tự làm	từ ngày 15 – ngày 22 âm lịch
5	Tháng 11	chăm sóc	tự làm	lấy chậu khỏi mặt đất từ ngày 20 – 22 âm lịch
6	Tháng 12	uốn sửa và bán hàng	thuê mướn và tự làm	

Hình 16. Lịch trình tỉa cành cho cây hoa giấy, Chang Han thực hiện

Các loại bệnh gây hại cho hoa kiểng

Bệnh rỉ sắt: Nhìn giống như màu của sắt rỉ, nên nông dân thường gọi là bệnh “rỉ sét”.



Hình 17. Bệnh rỉ sắt – thuốc trị bệnh, ông Trần Văn Triều cung cấp ngày 7-01-2017

Vết bệnh thể hiện ở cả mặt trên và mặt dưới của lá xung quanh vết bệnh bao giờ cũng có một quầng vàng nhỏ bao quanh, nếu soi lên ánh sáng thì những quầng vàng này thể hiện rõ hơn. Bệnh này thường chỉ xuất hiện và gây hại nhiều trong mùa mưa, nhất là vào những tháng mưa nhiều (tháng 8, tháng 9 âm lịch).

Cách phòng trị bệnh rỉ sét: Đa số nông dân sử dụng thuốc Anvil, Tilt super, Ridomil với liều lượng sử dụng được hướng dẫn cụ thể trên bao bì của sản phẩm.

Bệnh héo cây: Thường xảy ra vào 3 giai đoạn: cây đang tăng trưởng, thời gian giâm cành, mới vào chậu. Triệu chứng héo cả cây diễn ra rất nhanh sau 1 - 2 ngày, sau khi làm cho lá non bị héo trước vào buổi trưa, nắng. Nếu điều kiện khí hậu thuận lợi, mặc dù thân cây héo hoàn toàn nhưng lá vẫn còn xanh. Nếu bệnh diễn biến chậm, rễ bất định xuất hiện nhiều trên thân, chỗ dọc thân phần mô mạch phần thân dưới và rễ hóa nâu cắt ngang thân, rễ cây bị bệnh nhúng vào nước sẽ thấy dòng vi khuẩn trắng đục trào ra từ mạch dẫn có dạng dịch nhầy. Bệnh này chỉ xuất hiện tại nền giâm cành và thời kỳ mới vào chậu.



Hình 18. Bệnh héo cây – ỏ rệp sáp, Nguồn internet

Bệnh rệp sáp: Rệp sáp gây hại vùng rễ và tất cả các bộ phận của cây chủ yếu là tán lá. Khi rệp sáp tấn công vùng rễ, làm cho lá cây bị hại héo và vàng úa có thể nhầm với triệu chứng bị khô hạn. Rễ đôi khi bị khảm một lớp mô nấm màu trắng xanh và bị còi cọc. Rệp sáp được phát hiện dưới mô nấm khi nó được bóc đi. Vùng rễ do rệp sáp kết hợp với mô nấm, làm cho cây dễ bị chết. Rệp cái đẻ trứng thành ổ xếp chồng lên nhau. Sau một tuần, rệp non nở ra sống ở kẽ lá, chùm hoa.

Thuốc sâu được sử dụng phòng trừ rệp sáp khi thật cần thiết và nên dùng loại không ảnh hưởng thiên địch có ích như bọ cánh cứng và ong ký sinh... Những loại thuốc sâu mạnh có thể gây nguy hiểm đến vật nuôi và con người.

2.1.1.7. Thị trường tiêu thụ

Hằng năm ấp Long Bình, phường 4 cung cấp ra thị trường trên 110.000 chậu hoa các loại riêng hoa giấy trên 90.000 chậu. Cây hoa giấy mang lại hiệu quả kinh tế cao giúp người sản xuất góp phần ổn định kinh tế cho địa phương mình. Sau khi trồng khoảng 6 tháng trở lên là người nông dân có thể tạo dáng và bán ra thị trường hay các thương lái đến tận nơi để đặt hàng. Chi phí sản xuất một chậu hoa giấy được nông dân nơi đây minh họa chi tiết dưới đây:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Xuất xứ
1	chậu	2.000	ở địa phương hoặc ở Đồng Tháp
2	bọc lót	500	chợ Trà Vinh
3	phân chuồng	1.500	tỉnh Trà Vinh
4	phân hóa học	2.000	cửa hàng Minh Đức, cửa hàng Tân Thái Xương
5	cây cắm	500	tại địa phương
6	dây quấn	500	chợ Trà Vinh
7	uốn sửa	1.000	nhân công gia đình và tại địa bàn
8	phí vận chuyển	500	tại địa bàn
9	công chăm sóc	500	gia đình
Tổng chi phí		9.000	
Giá bán		22.000 – 24.000	
Lợi nhuận		13.000 – 15.000	

Hình 19. Chi phí sản xuất hoa giấy cho 1 chậu, Ji Wan thực hiện

Giá bán 1 chậu hoa giấy: Cây 1 năm tuổi: giá từ 22 đồng – 24.000 đồng. Cây từ 2 năm tuổi trở lên: giá từ 50.000 – 100.000 đồng trở lên tùy theo chậu lớn hay nhỏ. Lợi nhuận thu được từ một chậu hoa giấy từ 13.000 – 15.000 đồng

Hoa giấy tại ấp Long Bình phường 4 thu hút các thương lái từ các tỉnh thành trong nước như: Đồng Tháp, Bến Tre, Tiền Giang, thành phố Hồ Chí Minh...Phần còn lại được tiêu thụ trong tỉnh Trà Vinh (chợ Trà Vinh và các thương lái các huyện trong tỉnh).

2.1.2. Hoa sứ Thái

Có nguồn gốc xuất xứ của nó là từ nước Thái Lan. Hiện tại có hơn 200 loại hoa sứ khác nhau với nhiều màu sắc đẹp rực rỡ khác nhau. Cây sứ Thái đẹp nhất là nhờ hoa nhưng giá trị của nó còn ở phần củ và rễ.

Hoa sứ truyền thống có 5 cánh đơn, năm 2008 các giống sứ cánh ghép (sứ hoa hồng-Rosy Adenium) được Thái Lan, Indonesia lai tạo từ cây sứ cánh ghép

Ngọc Tú Cầu (Dox Son) xuất xứ từ Việt Nam. Hiện nay, các loài sứ lai tạo được nhập vào Việt Nam chủ yếu từ Thái Lan, Indonesia, Đài Loan. Nhiều giống hoa mới được lai tạo bởi các nghệ nhân Việt Nam. Sứ Thái không còn khái niệm là loài hoa 5 cánh nữa, mà thay vào đó là các giống sứ 10 cánh hay 15 cánh với những màu sắc sặc sỡ và vô cùng đẹp.

Hoa sứ thường có dạng hình phiều nhỏ, xoè 5 cánh to như loa kèn bên ngoài, thỉnh thoảng có thể nở ra đến 6-7 cánh rất lạ, đẹp... Trên một chùm hoa sứ Thái, hoa lớn nở trước hoa nhỏ nở sau, mỗi hoa nở khoảng 8-10 ngày mới tàn, có từ 3 đến 10 hoa trên một chùm hoa, hoa chỉ tập trung ở đỉnh. Hoa sứ đẹp rực rỡ, chịu hạn giỏi, màu sắc vô cùng đa dạng (vàng, trắng, tím, xanh...)



Hình 20. Chang Han tại vườn hoa kiểng của ông Trần Văn Triều, ngày 7-01-2017

2.1.2.1. Giới thiệu

Hoa sứ Thái còn có tên gọi khác là sứ sa mạc (*Adenium Obesum* Balt), tên khoa học là *Adenium Obesum* Balt. Thuộc họ Apocynaceae (họ trúc đào), có nguồn gốc ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới của miền đông và miền nam châu Phi cũng như bán đảo Ả Rập. Đây là một loại cây bụi thân mọng, thường xanh, cao từ 1-3 mét.

Qua đôi bàn tay của các nghệ nhân giàu kinh nghiệm, bộ thân-củ-rễ tạo nhiều dáng độc và lạ. Củ của cây sứ chỉ có ở những cây được trồng bằng hạt. Củ

đã sinh ra từ lúc cây còn nhỏ, vị trí của nó nằm ở phần cổ rễ, giữa thân và bộ rễ bên dưới. Củ sứ Thái phình to, to gấp mấy lần gốc của thân, vón mập mập.



Hình 21. Bộ thân-củ-rễ sứ Thái độc và lạ, SV Min Kyung chụp ảnh tại vườn sứ Thái của ông Nguyễn Văn Nam, ngày 9-01-2017

Hình dáng của củ rất đa dạng. Có củ hình người trong thế nằm, ngồi, hoặc giống một bộ phận nào đó của người. Có đủ hình thú vật, hoặc không mang một hình thù nào cả. Những củ sứ mang một hình thù rõ nét nào, dù là giống người hay giống vật đều được nhiều người ưa chuộng, quý, và tất nhiên có giá bán rất cao. Thông thường củ sứ thường trôi hắt lên trên mặt đất chấu, nhưng cũng có ít trường hợp củ bị lớp đất mặt phủ kín lên, do cây lúc nhỏ trồng quá sâu. Củ sứ đẹp và có giá trị kinh tế cao còn nhờ vào sự kết hợp của bộ rễ bên dưới được đôn lên, để tùy trường hợp mà uốn sửa để tạo được hình dáng mà mình mong muốn. Nói cách khác, tùy vào hình dáng sẵn có của củ mà uốn sửa rễ cho phù hợp để có được một “tác phẩm” có ấn tượng và độc.



Hình 22. SV Min Kyung thực hiện ảnh bộ thân-củ-rễ sứ Thái đẹp
tại vườn ông Nam, ngày 9-01-2017

2.1.2.2. Phương pháp nhân giống

Uơm hạt: Chất trồng gồm hỗn hợp tro trấu 70%, bột dừa 20%, vỏ trấu tươi 10%, ủ hỗn hợp này trong 7 ngày. Gieo hạt trong khay uơm hay trong chậu nhựa. Khi uơm chỉ được lấp một lớp tro trấu thật mỏng, nhẹ trên hạt sứ để khi nảy mầm cây sứ con mới đẩy hạt chui lên khỏi mặt đất được. Trước khi gieo hạt cần ngâm hạt trong nước ấm từ 6-8 giờ, đồng thời loại bỏ những hạt lép, dùng que tạo rãnh để gieo hạt, nên đặt hạt nằm ngang. Một tháng sau, chuyển cây sứ con ra chậu trồng ở môi trường ngoài trời, tốt nhất là để ở môi trường 70% - 80% nắng, tránh mưa dầm (có mái che nylon) chậu để trồng có đường kính khoảng 10 cm. Khi sứ con đạt chiều cao từ 4-5cm thì chuyển sang từng chậu nhỏ. Sau đó cho chất trồng vào khay uơm hay vào chậu, tưới cho ướt đầm trước một ngày đêm. Sau 3 tháng phải thay chậu lớn hơn để cho cây sứ phát triển tốt, chất liệu đất trồng và phân bón như bình thường đối với các cây sứ nuôi trồng trong giai đoạn tăng trưởng. Sau một năm sứ con bắt đầu ra hoa, có thể chọn giống để nuôi trồng hoặc lấy nó để làm gốc ghép cho các cây sứ giống có hoa đẹp sau này. Muốn cây sứ con có nhiều nhánh, phải cắt ngọn, thường thì sau 6 tháng tuổi, cây sứ cắt ngang sẽ nảy chồi nhiều và đẹp, nên cắt ngọn vào mùa khô để tránh mưa làm thối cây sứ.

Giâm cành: Phương pháp này được sử dụng phổ biến nhất vì giải quyết được những nhánh sứ to được cắt ra từ cây bố mẹ, được sử dụng lại để giâm cành, mặc dù không mang lại hiệu quả cao do cành giâm dễ bị thối ủng trong quá trình ươm trồng và cây sứ cũng phát triển khá chậm. Khi cây sứ được hơn một năm tuổi thì mới có được dáng bộ củ tương đối to. Nhánh sứ phải cắt bằng dao bén, vết cắt ngang không cắt xéo vì cắt xéo sẽ làm bộ rễ, củ không đẹp, nhánh cắt 30cm, sau khi cắt phết vôi vào vết cắt rồi đem trải nhánh ra phơi khô nơi râm mát khoảng 5 ngày để cho vết cắt lành sẹo, khô nhựa và nhánh sứ rụng bớt lá. Sau đó đem ươm nhánh sứ vào chậu trồng đã tưới nước đủ độ ẩm, chiều sâu cắm xuống chậu trồng không quá 5cm, để nhánh sứ nơi có ánh nắng khoảng 50%-70%, tưới nước đủ ẩm 3-5 ngày một lần. Sau một tháng nhánh sứ bắt đầu ra rễ, đem nhánh sứ ra ươm ngoài nắng 100% để trong vòng 3 tháng, sau đó trồng vào chậu với chất liệu, môi trường như sứ bình thường. Hơn một năm cây sứ giâm cành mới có bộ rễ cứng cáp thì cắt tia để to dáng hay để nuôi cho củ lớn. Bộ rễ củ sứ của cây giâm cành không định hình sẵn mà do lúc giâm quyết định: Nếu kỹ thuật cắt không đúng, ươm không đạt, rễ ra ít thì sau này bộ củ không đầy đặn.

Chiết cành: là phương pháp đạt hiệu quả cao nhất, đạt tỷ lệ trên 90% so với hai phương pháp trên vì cây giống từ lúc chiết nhánh đến khi ra rễ thì các nhánh sứ vẫn được nuôi trên mình cây mẹ. Cây sứ giữ nguyên được tính trạng của cây mẹ, vì vậy cây sứ phát triển mạnh hơn và cho hoa đẹp hơn so với cây sứ ghép. Đầu tiên dùng dao bén và xẻ một đường góc 45 độ theo hướng từ dưới lên, vết cắt chiếm 1/2 - 2/3 nhánh sứ. Nhánh chiết phải đủ độ già, da ngả sang màu xám, khi cắt ra có nhựa màu trắng. Dùng 1 miếng nhựa đặt vào để vết cắt không bị khép lại, để như vậy từ 3-5 ngày cho khô nhựa. Sau đó dùng bột dừa hay rễ luc bình bó chỗ vết ghép lại. Sau 1 tháng rễ bắt đầu nhú ra, đợi rễ ra kín bầu chiết mới cắt xuống và đem trồng.

2.1.2.3. Đặc điểm của hoa sứ

Điều kiện ánh sáng, nhiệt độ và nước: Cây sứ là rất ưa sáng. Nếu ánh sáng ít cây sứ phát triển nhanh nhưng cành dễ ngã đổ, lá to, mỏng, xanh đậm, ít hoa và dễ bị thối ủng (dư nước). Cây sứ đủ nắng thì phát triển chậm, cứng chắc và nhiều hoa, đặc biệt bộ củ rất đẹp. Cây sứ thường được trồng ở nơi nắng nhiều, hơi khô

hạn, diện tích đất hẹp như trồng chậu, bồn hoa... Cây sứ là cây mọng nước, có khả năng tích trữ nước trong thân, lá, rễ và củ nên có khả năng chịu hạn tốt. Khi chậu sứ khô mới tưới nước, phải đảm bảo chậu sứ thoát nước tốt, tránh đọng nước dưới đáy chậu để gây thối củ sứ. Nếu đất trồng tơi xốp thì có thể tưới nước mỗi ngày vào mùa nắng.

Chất trồng: Cây sứ có thể trồng được với các loại đất như: đất cát, đất thịt, thịt nhẹ nhưng chất trồng cần phải đảm bảo yêu cầu quan trọng nhất là thoát nước nhanh. Nông dân sử dụng đất trồng tự chế biến tại nhà, pha trộn theo tỷ lệ: tro trấu 50% , bột dừa 20%, vỏ trấu sống 10%, vỏ đậu phộng 10% và phân bò hoai nhuyễn 10%. Ủ hỗn hợp này từ 7 – 15 ngày. Tỷ lệ chất trồng này có thể tăng hay giảm hoặc bỏ đi vỏ đậu phộng, phân bò, vỏ trấu, tùy vào điều kiện của từng vùng miền, tỷ lệ phân bò không được phép vượt quá 10%.

Kỹ thuật bón phân: Cây sứ có nguồn gốc từ sa mạc, chịu được và điều kiện khắc nghiệt. Nếu chúng ta bón phân thường xuyên thì cây sứ sẽ phát triển tốt và không ra hoa. Thời điểm bón phân phù hợp nhất là khi cây sứ vừa nở hết một đợt hoa đầu tiên. Theo nông dân trồng sứ ở ấp Long Bình phường 4 thì chỉ cần bón một lớp mỏng trên bề mặt là đủ chất dinh dưỡng cho cây phát triển đến đợt hoa kế tiếp (dùng phân hoá học với thành phần NPK là tốt nhất). Vào mùa mưa, không nên thường xuyên sử dụng phân bón NPK vì cây sứ sẽ rất dễ bị thối nhánh và củ. Nông dân nơi đây ít sử dụng phân bón NPK mà chủ yếu sử dụng phân bò hoai nhuyễn, phân bò nguyên chất ép viên để giảm chi phí và phân hữu cơ Dynamic Lifter nhập từ Úc.

2.1.2.4. Kỹ thuật trồng cây sứ

Cách sửa bộ rễ và tạo hình: Sứ trồng được 1 - 2 năm thì có bộ rễ khá to, nghệ nhân trồng sứ phải uốn sửa và tạo hình cho bộ rễ đẹp. Sứ trồng từ hạt lại càng đẹp vì giữa thân và bộ rễ không có eo như sứ giâm cành hoặc chiết cành. Sứ trồng bằng hạt có thân và củ dính liền với nhau như thân người đứng, người nằm, người quỳ gối. Hàng năm vào mùa nắng, ít mưa có thể nâng toàn bộ bộ rễ lên khỏi miệng chậu để tia cho thể cây đẹp hơn. Sắp xếp bộ rễ để xoè ra hợp lý, tia bỏ bớt các rễ con không cần thiết, mỗi vết cắt đều phải được bôi vôi. Tùy theo dáng bộ rễ có thể sửa theo ý muốn của nghệ nhân chơi sứ. Khi uốn chỉnh sửa bộ rễ thì không

nên tưới nước, khi vết cắt hình thành mô sẹo mới được tưới nước. Cũng có thể nhổ hết cây sứ lên, rũ sạch đất, để nơi râm mát cho mềm bộ rễ, rồi mới uốn sửa và cắt tỉa theo hình các con thú, hình người... Để sứ lành sẹo mới trồng lại và để nơi râm mát đến khi sứ ra rễ đâm chồi nhánh sau đó đem ra nắng và tưới nước bình thường trở lại. Cây sứ lâu năm to cao, cành nhánh nhiều uốn thành nhiều tầng như kiềng cổ, kiềng thếp. Cần tỉa bớt những cành nhỏ dư thừa, giữ các cành đúng thế, rồi uốn theo ý muốn.

Cách xử lý ra hoa: Để hoa sứ ra nhiều hoa thì cành sứ phải được cắt ngắn sau mỗi đợt hoa tàn, cắt nhiều lần, nhiều đoạn ngắn sinh thêm ra nhiều nhánh, nhiều nhánh sẽ có nhiều hoa. Muốn sứ ra hoa vào dịp tết cần căn cứ vào thời tiết. Nếu lượng mưa đều trong năm, khí hậu ôn hòa thì cắt cành sứ vào dịp rằm tháng 7 âm lịch. Nếu trong năm nắng nhiều, mưa ít, hạn hán kéo dài thì cắt cành sứ muộn hơn vào khoảng đầu tháng 8. Kết hợp phun định kỳ các loại phân bón lá có hàm lượng lân và kali cao như Đầu Trâu 007, Đầu Trâu 009, Đầu Trâu 701, Đầu Trâu 901. Khi thấy lá sứ chuyển từ màu xanh sang màu vàng rồi rụng, ở đầu đợt ngưng phát triển lá non có những mụn lốm đốm là thời kỳ sứ đang hình thành nụ.

2.1.2.5. Các loại bệnh và cách phòng trừ

Bệnh sâu xanh: Nếu thấy trên đợt lá có những đốm đen, đó là do sâu cắn phá, ăn đợt lá non tạo thành. Sâu xanh lúc còn nhỏ màu trắng, lớn lên màu xanh, loại sâu này ăn đợt lá cây sứ rất nhanh chỉ 2-3 ngày có thể ăn đứt cả ngọn cây. Biện pháp hiệu quả nhất là bắt bằng tay và giết sâu. Đa số nông dân trồng sứ trên diện tích lớn, không có điều kiện bắt bằng tay. Họ sử dụng một trong các loại thuốc trừ sâu như: Map Permethrin 50EC; Sherpa 10EC; Polytrin 440EC; Brightin 1.8EC phun vào lúc chiều mát.

Bệnh rầy bông và bọ sứ: Rầy bông có thân hình nhỏ đẹp, nhiều lông tơ khắp chung quanh. Còn bọ sứ thì lớn hơn gấp đôi gấp ba rầy bông, thân hình bầu dục, cũng rất nhiều lông tơ và lông đuôi khá dài, thường cắn hút nhựa trên đợt lá và tiết ra một chất nhựa ngọt cho kiến ăn, đồng thời cũng làm rơi rụng rất nhiều phấn màu trắng trên ngọn cây; lâu ngày làm hư thối cả ngọn sứ. Loại rầy và bọ gây hậu quả nghiêm trọng trên cây sứ như: làm hư ngọn cây, trái nhỏ thì làm hư và rụng, trái lớn thì làm cong queo hạt lép. Nếu không phun thuốc kịp thời thì chúng

đẻ trứng. Nếu phát hiện rầy, lấy cọ nhỏ quét sạch cả rầy và phần trắng. Dùng thuốc Vicidi-M 50 ND, Visser 25 ND, Vidithoate 40 ND...

Rệp sáp: Cơ thể có hình bầu dục, con cái có chiều dài khoảng 2,5 - 4,0mm, chiều rộng khoảng 0,7 - 3,0mm, xung quanh cơ thể có tua sáp, màu trắng. Nếu mật độ cao, rệp có thể bao phủ cả bề mặt của cành non, lá non, chùm hoa làm cho lá, hoa, nụ hoa bị rụng hoặc bị khô cháy. ử dụng một trong các loại thuốc như Vithoxam 350SC phun trực tiếp lên chỗ có rệp.

Nhện đỏ: có thân màu đỏ, cũng có nhiều lông tơ, khó phát hiện được, thích hút nhựa lá non, làm cho lá non trở lên đỏ nâu rồi rụng, đọt cây sứt trụi. Hàng tháng nên phun thuốc Trebon hay Kelthane một lần để phòng ngừa bệnh.

Bệnh thối nhũn nhẹ: Nếu cây sứ bị thối mềm nhũn thì phải lấy dao bén, sát trùng rồi cắt bỏ hết những chỗ bị thối, phải mạnh tay cắt bỏ thật hết những chỗ nào bị mềm nhũn, vì nếu để sót lại một tý, chỗ đó sẽ tiếp tục lây lan thối nhũn hết xung quanh. Khi cắt bỏ xong phải lấy vôi bôi lên vết cắt để sát trùng và tuyệt đối không được tưới cho đến khi nào vết cắt khô.

Bệnh thối nhũn nặng: Nếu cả cây sứ bị thối nhũn thì phải nhổ cả cây sứ đó lên, lấy dao thật bén cắt bỏ hết củ nào bị thối, cắt thật sạch không còn chỗ nhũn nào. Tiếp theo lấy vôi hoặc sơn bôi lên vết cắt, sau đó treo cây sứ lên chỗ râm mát, thông thoáng và không được tưới nước cho đến khi nào thấy chỗ vết cắt lành sẹo thì mới đem cây sứ trồng trở lại nơi đất hơi ẩm. Sau một thời gian gần chớm sóc và tưới phân thì cây sứ sẽ bình phục trở lại bình thường như trước kia. Khi cây sứ bị bệnh thối nhũn nông dân có thể dùng thuốc Viben-C, Newkasuran 16.6 BTN...

2.2. Cây kiểng ngăn ngày

Ngoài những loại hoa kiểng dài ngày nổi tiếng như đã trình bày ở trên, ấp Long Bình phường 4 còn được biết đến qua các giống hoa kiểng ngăn ngày như: cúc vạn thọ, cúc mâm xôi, hướng dương, mào gà, cúc Đài Loan, cúc Tiger, cúc giấy, păng xê, tình nhân, trạng nguyên....Trong báo cáo này, chúng tôi chỉ trình bày vài loại hoa kiểng ngăn ngày đặc trưng nhất của làng nghề trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình phường 4 mà chúng tôi đã tìm hiểu và nghiên cứu trong chuyến đi thực tế vừa qua.

2.2.1. Cúc vạn thọ

Ở Việt Nam hiện nay có nhiều giống cúc vạn thọ của Pháp, Thái Lan. Nhưng chủ yếu cúc vạn thọ có hai loại sau: Cúc vạn thọ kép (cao to): AFM02, AFM55 màu vàng đậm, cao khoảng 65-70 cm. Thời gian gieo trồng từ 20 tháng 10 đến 25 tháng 10 âm lịch (từ 65-70 ngày); Cúc vạn thọ đơn (thấp lùn): AFM45/ AFM06: vàng chanh, AFM46: cam đỏ, AFM10: vàng đậm, cao khoảng 40-45 cm. Cúc vạn thọ đơn gieo trồng từ ngày 5 tháng 11 âm lịch (từ 60-65 ngày) và môi trường thích nghi rộng.

2.2.1.1. Đặc điểm

Cúc vạn thọ thuộc họ cúc có nguồn gốc từ Mexico, Bắc Mỹ, tượng trưng hình ảnh trường sinh của cuộc sống, biểu tượng của hạnh phúc vĩnh hằng. Hiện nay cúc vạn thọ có thể trồng quanh năm, chủ yếu để bán vào ngày mùng 1 âm lịch và rằm hàng tháng, đặc biệt các ngày lễ, ngày cúng và tết Nguyên đán.



Hình 23. Vườn cúc vạn thọ của Bà Tăng Thị Liễu ở ấp Long Bình, P4,
SV Su Jeong thực hiện vào tháng 1-2017

Công dụng: Trong y học cổ truyền điều trị các bệnh tiêu hóa như đau dạ dày, tiêu chảy, đau bụng, làm mát dạ dày, gan, mật, trị nôn mửa, kiểm soát ký sinh trùng trong ruột (V. giun) và chữa chứng đầy hơi, khó tiêu. Ngoài ra còn là một vị thuốc chữa đau răng ở trẻ em. Trong y học hiện đại được sử dụng để trích

xuất lutein (một chất chống oxy hóa), có công dụng cải thiện thị giác, chữa trị các bệnh về mắt như đục thủy tinh thể, thoái hóa điểm vàng, bệnh sợ ánh sáng...

Trong nông nghiệp trồng trọt được sử dụng để đẩy lùi giun tròn, có hiệu quả nhất chống lại các loài tuyến trùng *Pratylenchus penetrans* gây bệnh cho cây trồng. Trong nông nghiệp chăn nuôi được sử dụng làm thực phẩm cho gà, giúp tăng lòng đỏ trứng và màu sắc của vỏ tươi sáng, đậm hơn.

Trong công nghiệp thực phẩm: Tinh dầu hoa cúc vạn thọ màu vàng/màu cam là màu thực phẩm phổ biến (E161b). Màu sắc vàng ngô trong các món ăn Ấn độ chính là màu sắc phụ gia được chiết xuất từ cúc vạn thọ. Tại Campuchia, lá non của cúc vạn thọ được sử dụng như một loại rau gia vị.

2.2.1.2. Kỹ thuật gieo hạt

Đất trồng: Phải sạch, tơi xốp, nhuyễn, thoát nước nhanh để rễ phát triển tốt và tránh gây bệnh cho cây con. Hỗn hợp đất gồm: tro trấu, đất cát hoặc đất thịt, xơ dừa, phân chuồng ủ hoai và trộn theo tỷ lệ 10:4:1 là tốt.

Gieo hạt: Sử dụng bầu nilon để ươm hạt giống, kích thước bầu ươm là 4cm x 6cm. Tự làm bầu giấy từ các giấy báo hay tạp chí cũ để giảm chi phí hay dùng khay chuyên dụng được bán ở các cửa hàng cây kiểng. Tưới nước vào bầu hay đất gieo trước khi gieo hạt. Mỗi bầu ươm chỉ cho một hạt, chú ý cắm đầu nhỏ của hạt xuống đất. Khi gieo xong chỉ cần tưới nhẹ lại cho đủ độ ẩm.



Hình 24. Nhóm chúng tôi tham quan vườn cúc vạn thọ của chị Trần Thị Lý.

Uơm hạt vào bầu nilon (giấy, khay) và tưới nước cho ẩm, sau 3-5 ngày hạt sẽ nảy mầm. Sau khi gieo hạt khoảng 5 ngày thì bắt đầu bỏ giàn che nắng để cây con phát triển, buổi sáng bỏ giàn che nắng ra đến 10 giờ thì đậy lại. Sau 10 ngày thì bỏ giàn che hoàn toàn để cây phát triển tốt. Trong giai đoạn này chú ý khi tưới nước phải tưới nhẹ, hạt nước nhỏ tránh làm gãy cây con. Đối với nông dân giàu kinh nghiệm thì gieo hạt trực tiếp trên luống trồng: lên luống đất có chiều ngang từ 100 – 150 cm, chiều cao từ 20 – 35 cm. Mùa nắng có thể thấp nhưng về mùa mưa thì lên luống cao hơn để tránh ngập úng. Khoảng cách giữa cây này với cây kia là 25 – 30cm, hàng này cách hàng kia là 30 – 35 cm.

Chậu trồng: Cúc vạn thọ trồng vào giỏ tre hoặc chậu nhựa. Có thể trồng 1, 2, 3 hay 5 cây một chậu, kích thước chậu thông dụng là 20 – 25 cm, sử dụng trồng 1 hay 2 cây đối với vạn thọ lùn. Nếu trồng nhiều cây hơn thì cần chậu lớn hơn. Cúc vạn thọ cao thì giỏ trồng phải có đường kính 25-30cm hay lớn hơn tùy theo số cây trồng. Giỏ tre thì dùng túi nilon có đường kính thích hợp lót trong giỏ, chú ý là nhớ cắt đáy để thoát nước.

2.2.1.3. Kỹ thuật chăm sóc

Bón phân: Nông dân sử dụng phân bánh dầu trong suốt quá trình sinh trưởng của cúc vạn thọ. Sau khi trồng được 15 ngày nên tưới phân lần đầu, nồng độ tưới thấp hơn bình thường, pha 400 lít nước với 5 lít nước bánh dầu và 200 gram phân NPK 16:16:8 tưới cho 1.000 chậu cúc vạn thọ, sau đó cứ 10 ngày thì tưới phân 1 lần, những lần sau tăng lượng nước bánh dầu lên 6 lít. Chất trồng cho 1000 chậu cúc vạn thọ gồm: 500kg đất thịt + 300 kg phân chuồng hoai nhuyễn + 10 kg bánh dầu xay nhuyễn + 300kg tro trấu, chậu trồng chỉ vô đất khoảng 1/2 giỏ, phần còn lại khi bón thúc sẽ lấp đầy.

Bón thúc: Sau khi chuyển cúc vạn thọ ra chậu khoảng 15 ngày thì bón thúc cho đầy chậu, dùng 300kg tro trấu + 100kg phân chuồng khô hoai + 500kg đất. Lưu ý: khi vạn thọ được 45-50 ngày tuổi (nụ hoa đã lớn) thì ngừng bón phân, tránh lạm dụng phân làm nụ hoa bị khô.

Coi ngọn: Sau khi trồng được 30 – 35 ngày là đủ kích thước để coi ngọn (bấm đọt). Nếu trồng hoa để bán tết thì coi ngọn từ ngày 26 – 30 tháng 11 âm lịch. Tùy theo cây phát triển tốt hay kém mà để lại 5-6 cặp lá hoặc là 4 cặp lá (mỗi 1

cặp lá sẽ cho 2 bông chính). Khi coi ngọn xong có thể sử dụng phân bón lá có gốc lân cao để tạo mầm chồi từ nách lá cho tốt. Khi nụ chính vươn lên cao thì tiến hành lật chèo, bỏ tất cả các chồi nhỏ trong các nhánh chính, chỉ để lại nụ chính thì hoa mới to, vun tròn và đẹp. Lưu ý: Nếu vụn thọt trở sớm thì không nên lật chèo.

Xử lý ra hoa: Nếu hoa có khả năng nở sớm, cần làm chậm quá trình sinh trưởng bằng cách tưới thêm phân urê theo tỷ lệ 10gram/ 10 lít nước, ngày 2 lần để kéo dài thời gian sinh trưởng của cây (thực hiện lúc cây 50 ngày tuổi). Nếu hoa có khả năng nở muộn thì có thể xử lý bằng cách ngưng tưới nước 1-2 ngày, để cây có triệu chứng thiếu nước nặng, khi lá vừa héo rũ nên tưới nước lại vừa đủ ướt đất trong chậu, những ngày tiếp theo tưới nước nhiều một chút. Đồng thời lật hết các bông chèo chỉ để lại những bông chính, Có thể sử dụng Kali Nitrat (KNO_3) theo nồng độ khuyến cáo để kích thích ra hoa.

2.2.1.4. Phòng trừ sâu bệnh

Bệnh thối gốc trắng: (bệnh lở cổ rễ) do nấm *Rhizoctonia solania* gây ra. Đầu tiên là ở phần cổ rễ hoặc phần gốc sát với mặt đất xuất hiện những chấm nhỏ màu xám nâu, lở loét, rễ bị thối mềm. Phần trên mặt đất, bộ lá vẫn xanh nhưng toàn thân đã bị héo rũ, làm cho cây chết từng chòm. Thời tiết ẩm ướt, có thể thấy ngay chỗ bị bệnh phủ một lớp nấm màu trắng, sau chuyển dần sang màu xám. Nấm gây bệnh tồn tại rất lâu trong đất trồng, có thể sống hoại sinh trên tàn dư cây trồng nhiều năm. Bệnh thường phát sinh phát triển mạnh trong điều kiện ẩm độ cao, đất trũng đọng nước.

Bệnh héo xanh vi khuẩn: Do vi khuẩn *Pseudomonas solanacearum* gây ra. Bệnh do vi khuẩn tác động vào bộ phận gốc rễ, làm thối rễ, cây bị bệnh lá héo rũ đột ngột nhưng vẫn xanh, triệu chứng héo của cây diễn rất nhanh, chỉ trong một vài ngày lá cây chết hoàn toàn. Cắt ngang gốc, thân cây bệnh thấy bó mạch thâm đen, bóp chặt vào gần chỗ miệng cắt có dịch nhờn vi khuẩn màu trắng sữa chảy ra. Vi khuẩn xâm nhiễm vào rễ, gốc thân, thân và cuống lá qua vết thương cơ giới do quá trình canh tác, côn trùng, tuyến trùng...

Bệnh hoa lá: do virus gây ra không có thuốc trị. Cây bị bệnh lá có các mảng xanh vàng xen kẻ loang lổ, phiến lá chỗ dày mỏng không đều, đưa lá bệnh lên ánh sáng thấy gân lá mất màu. Cây bệnh đột non bị xoắn lại, lá nhỏ, cây kém

phát triển. Bệnh nặng toàn cây thấp và nhỏ, các đốt thân cành co ngắn lại, hoa ra ít và nhỏ. Rệp muội là môi giới lan truyền.

Biện pháp hoá học: Đối với bệnh thối gốc trắng thì phun các loại thuốc sau: Anvil 5SC, Validacin 3L...Đối với bệnh héo xanh vi khuẩn nên sử dụng thuốc gốc Đồng để phun ngừa hoặc sử dụng thuốc New Kasuran 16.6WP, Agri-Life 100SL phun khi mới chớm bệnh. Đối với bệnh hoa lá do virus thì không có thuốc trị nhưng biện pháp phun côn trùng môi giới là biện pháp phòng có hiệu quả, vì thế thường xuyên thăm ruộng hoa, phát hiện sự xuất hiện của rệp muội thì phun thuốc trừ. Sử dụng một trong các loại thuốc trừ rệp: Map Permethrin 50EC, Confidor 100SL ...

2.2.2. Cúc mâm xôi

Cúc mâm xôi (*Chrysanthemum morifolium*) là loại hoa phổ biến có tầm quan trọng về thương mại lớn so với tất cả các loại hoa khác. Cúc mâm xôi có hình dáng như quả cầu tròn màu vàng mang lại sự sung túc, sum vầy cho gia đình đầu năm mới. Hoa này tương đối dễ trồng, không đòi hỏi khắt khe về đất đai, ánh sáng và ẩm độ.



Hình 25. Vườn cúc mâm xôi của ông Nguyễn Văn Châu, Long Bình, P4

2.2.2.1. Mùa vụ và đất trồng

Mùa vụ: Có thể trồng hầu hết các vụ trong năm nhưng thường trồng và điều khiển ra hoa đúng vào dịp tết để tăng lợi nhuận. Cúc mâm xôi có bộ rễ chùm ăn ngang trên tầng đất nông từ 5 - 20cm và có rất nhiều rễ phụ. Bộ rễ phát triển mạnh nên đất thích hợp là đất thịt nhẹ, tơi xốp, đặc biệt là đất phù sa mới, bề mặt bằng phẳng, thoát nước tốt, có nguồn nước tưới không bị ô nhiễm, độ pH phù hợp trên đất trồng cúc từ 6 - 6,5. Ánh sáng và nhiệt độ có ảnh hưởng lớn đến sự ra hoa của cúc mâm xôi.

Đất trồng: Đất cần cày sâu bừa kỹ, phơi ải để tăng cường sự hoạt động của vi sinh vật háo khí, tăng cường sự lưu thông khí trong đất, giúp đất giữ nước giữ phân tốt. Với đất phù sa chỉ cần cày, bừa qua rồi lên luống. Với đất thịt trung bình và thịt nặng phải phay đất nhiều lần. Tuy nhiên, không làm đất quá nhỏ vì đất nhỏ dễ bị đóng váng khi mưa hoặc khi tưới đầm, mất đi độ tơi xốp cần có.

2.2.2.2. Kỹ thuật trồng

Sau khi đã chuẩn bị đất và phân bón lót, cây con đủ tiêu chuẩn trồng tiến hành đem trồng ra đất hoặc ra chậu. Khoảng cách trồng 50cm x 60cm, mật độ 34.000 cây/ha. Cần phải bấm ngọn nhiều lần để tạo dáng cây có hình quả cầu. Để có được năng suất cao đòi hỏi phải có giống cây tốt, phải chọn những cây khỏe mạnh, có bộ rễ phát triển tốt, loại bỏ những cây yếu và bị sâu bệnh. Khi trồng cúc mâm xôi nên chọn ngày có thời tiết mát ít nắng, hoặc trồng vào buổi chiều mát, tưới nhẹ luống đất đã được chuẩn bị trước. Khi trồng xong lấy tay ấn chặt gốc, dùng rơm mềm hoặc mùn rác che phủ gốc và phun nhẹ tưới đầm luống đất (chậu trồng). Ánh sáng và nhiệt độ là hai yếu tố khí hậu quan trọng ảnh hưởng rất lớn đến sự sinh trưởng và đặc biệt là ra hoa. Nếu cúc mâm xôi trồng trong điều kiện thiếu ánh sáng thì cây trở nên yếu, thân nhỏ và lá lớn hơn.

2.2.2.3. Cách chăm sóc

Những ngày đầu, tưới nước cần hết sức nhẹ nhàng tránh lay gốc, trôi cây. Không để các lá ở dưới dính vào đất hoặc bùn đất bắn lên các lá non làm bít các không khí, ảnh hưởng đến sự quang hợp, hô hấp và sự bốc hơi nước của bộ lá khi cây chưa hồi xanh trở lại. Rễ cúc mâm xôi ăn cạn và rễ gồm nhiều sợi nên rất nhạy cảm với ngập nước và dễ bị tấn công bởi các loại bệnh nếu thiếu sự thoáng khí. Vì

vậy, tình trạng sinh học, hóa học và vật lý của đất trồng là những yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và ra hoa của cây. Đất sét và sét có nhiều mùn nếu độ ẩm quá cao không thoáng khí, có khả năng gây úng cho cây. Trong trường hợp khô hạn, loại đất này trở nên quá rắn chắc có thể làm hư hại các rễ mềm, không để quá khô khi trồng trên đất này. Ngược lại trong điều kiện đất cát, thoát nước nhanh dễ mất dinh dưỡng do rửa trôi. Đất cát nhiều mùn là thích hợp nhất để trồng cúc mâm xôi do giữ ẩm và thoáng khí tốt, cũng như có kết cấu phù hợp cho rễ phát triển.

2.2.2.4. Kỹ thuật bón phân

Vào tháng 5 âm lịch cắt cành “bánh tẻ” ngâm vào thuốc kích thích ra rễ vài phút, sau đó trồng vào các bầu lá chuối hoặc bọc nilon có đục lỗ thoát nước. Cúc mâm xôi trồng kinh doanh nên trồng trên đất có độ axit nhẹ (pH từ 6, 2 - 6, 7) là phù hợp nhất, đất có dinh dưỡng thỏa mãn nhu cầu phát triển của cây. Cần phải áp dụng phân bón cân đối. Bón quá thừa hoặc không kết hợp phân hữu cơ sẽ làm rối loạn sự cân bằng trong đất và ảnh hưởng xấu cho cây.

Bón thúc phân cho cây: Lần 1 khi cây hoa cúc mâm xôi phân cành mạnh và chuẩn bị phân hóa mầm hoa. Lần 2 lúc cây bắt đầu ra nụ hoa và lần 3 lúc cây ra hoa. Mỗi lần bón khoảng 7 kg Urê + 20 kg Super lân + 5 kg kali cho 1.000 m². Nếu trồng trong chậu thì bón theo chậu, hòa phân tưới cho cây. Thường 7 ngày tưới phân 1 lần với lượng phân pha thật loãng gồm khoảng ½ muỗng canh phân Urê + 1 muỗng Super lân pha trong một thùng nước 10 lít tưới cho khoảng 20 chậu (20 cây), tưới xong cần tưới xả lại nước không có phân. Cúc mâm xôi là một loại hoa rất khó tính, dễ bị tác động bởi thời tiết. Để trồng cúc mâm xôi đạt hiệu quả phải chọn được cây giống tốt, phân rom trồng phải được xử lý kỹ, địa điểm trồng phải thoáng, trồng trải không bị tác động bởi bóng râm. Trong giai đoạn khoảng giữa tháng 9 đến đầu tháng 10 âm lịch cần xác định hoa nở đúng hay trễ dịp Tết để xử lý kịp thời. Kỹ thuật này cần kết hợp những biện pháp như thời vụ trồng, tia cành, bấm ngọn, xới xáo cắt đứt rễ con, điều khiển ánh sáng, nhiệt độ (khi có điều kiện hoặc lựa chọn thời vụ lúc đâm chồi hoa có ánh sáng ngày ngắn, nhiệt độ ban đêm thấp). Có thể áp dụng các thuốc kích thích ra hoa được khuyến cáo để phun cho cây như GA3, gibberelin, axit indolic...

Tiểu kết

Nghề trồng hoa kiểng ở ấp Long Bình phường 4 không những giúp cho những hộ trồng hoa kiểng ổn định và phát triển kinh tế mà còn giải quyết việc làm cho nhiều lao động kể cả lao động thời vụ qua các khâu công việc như: đan giỏ, cung cấp phân chuồng, vận chuyển, uốn sửa hoa kiểng tại địa phương....Bên cạnh đó còn thể hiện được tình đoàn kết gắn bó hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và đời sống ổn định, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giảm đến mức thấp nhất góp phần thực hiện thắng lợi phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

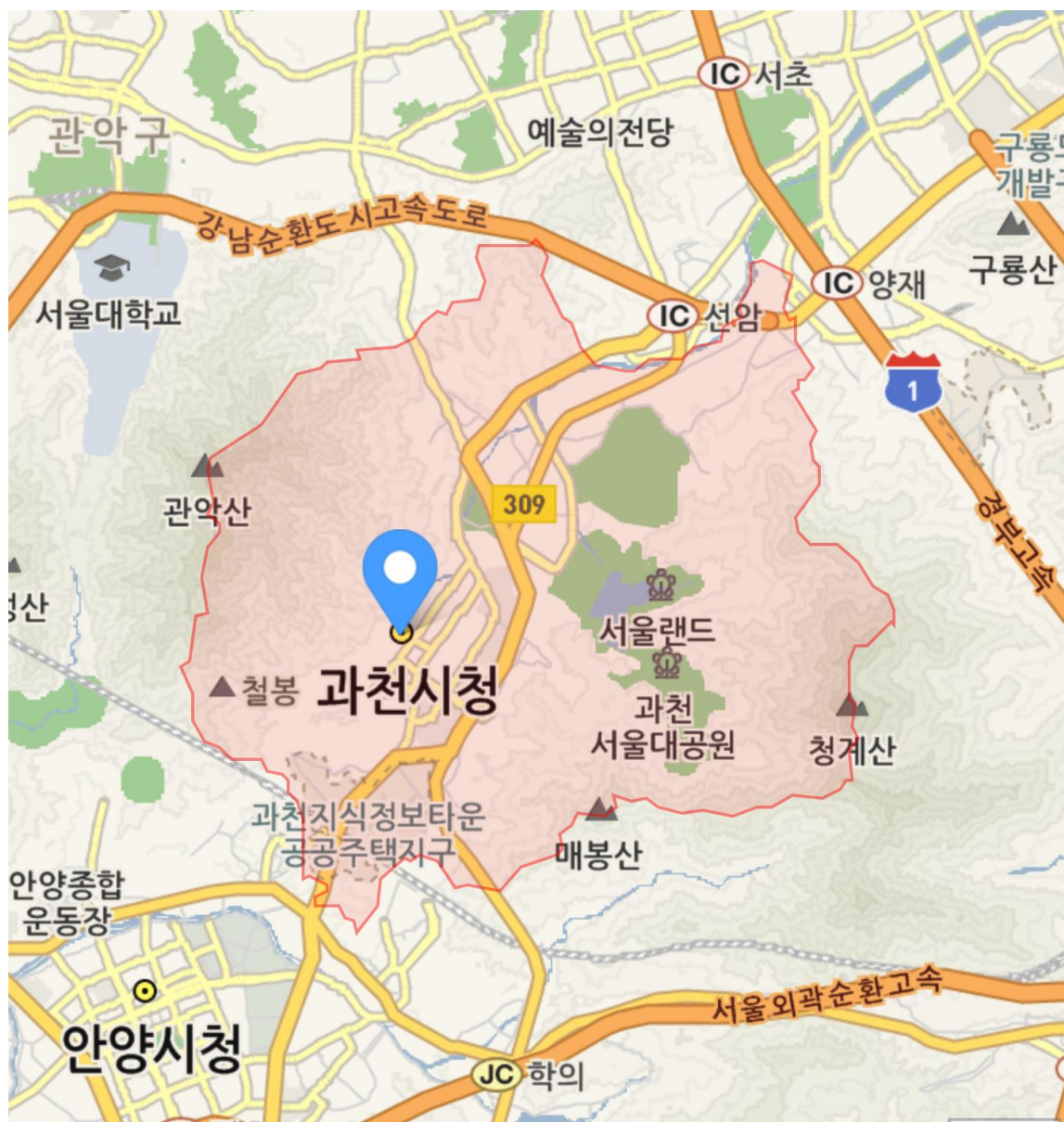
Hệ thống giao thông thủy lợi của ấp Long Bình phường 4 phân bố hợp lý tạo điều kiện thuận lợi trong thông thương, giao lưu và phát triển kinh tế xã hội. Ngoài ra điều kiện tự nhiên về địa hình, khí hậu, đất đai....cũng phù hợp cho nhiều loại hoa kiểng phát triển, thích hợp cho việc phát triển mạnh nông nghiệp kết hợp với nuôi trồng thủy sản. Bên cạnh đó được sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương đồng thời năm 2011 được Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh công nhận “Làng nghề hoa kiểng Long Bình Phường 4” đó cũng là tiềm năng lớn nhất của phường 4. Tuy nhiên, do ảnh hưởng yếu tố khí hậu phân hóa theo mùa gây nên tình trạng úng cục bộ vào mùa mưa, thiếu nước sản xuất cho mùa khô do nước mặn xâm nhập. Giao thông đường xá chưa được nâng cấp và mở rộng nên vận chuyển hoa bán ra thị trường ngoài tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

CHƯƠNG 3

SO SÁNH LÀNG NGHỀ TRỒNG HOA KIỀNG ÁP LONG BÌNH – PHƯỜNG 4 Ở VIỆT NAM VỚI LÀNG HOA GWACHEON Ở HÀN QUỐC

3.1. Khát quát về làng hoa ở thành phố Gwacheon ở Hàn Quốc

3.1.1. Vị trí địa lý



Hình 26. Bản đồ vị trí làng hoa Gwacheon ở Hàn Quốc, Nguồn Internet

Trước đây, năm 475 thành phố Gwacheon là một phần của Yulmok-gun (một quận của triều đại Goguryeo của bán đảo Triều Tiên). Bây giờ, thành phố Gwacheon thuộc tỉnh Gyeonggi-do ở phía Nam Hàn Quốc. Gwacheon nằm gần Seoul ở trung tâm thủ đô Quốc gia Seoul, phía đông giáp với Anyang, có tuyến tàu

điện ngầm Seoul số 4 đi ngang qua thành phố. Làng hoa Gwacheon là một làng hoa nổi tiếng và lớn nhất ở thành phố Gwacheon, nằm ở phía Nam của Seoul, từ làng hoa này đến trung tâm thành phố Gwacheon khoảng 6km đường bộ. Thành phố Seoul là nơi tập trung nhiều trung tâm hành chính quan trọng của Hàn Quốc.

3.1.2. Điều kiện tự nhiên

Làng hoa Gwacheon có tổng diện tích đất là 173.9 ha, dân số khoảng 390 hộ gia đình với 14.500 nhân khẩu. Tất cả các hộ gia đình đều tham gia sản xuất hoa, vì đây là công việc mang lại nguồn thu nhập kinh tế chính của mọi người. Khí hậu nơi đây trong lành, môi trường sạch sẽ và yên tĩnh được bao quanh những ngọn núi. Mặc dù không có sự xuất hiện của biển nhưng phong cảnh xung quanh nơi đây rất đẹp và thơ mộng.

Khí hậu có 4 mùa rõ rệt: xuân, hạ, thu, đông. Vào mùa hè, thời tiết thì rất nóng có gió mùa Tây Nam và Đông Nam. Vào mùa đông, nhiệt độ xuống thấp và rất lạnh kèm theo gió mùa Tây Bắc, đặc biệt gió thổi nhiều và mạnh nhất từ tháng 2 đến tháng 4. Tuy nhiên, thời tiết ở đây đổi mùa theo chu kỳ 3 tháng 1 lần. Nhiệt độ trung bình hằng năm là 11.7⁰C và lượng mưa là 1200-1300mm.

Đặc thù của làng hoa Gwacheon trồng trong nhà kính nên thời tiết không gây ảnh hưởng đến chất lượng và năng suất của hoa. Nhà nông vẫn duy trì được nhiệt độ trong nhà kính và việc trồng hoa không bị ảnh hưởng bởi thời tiết. Vào mùa đông vẫn có thể trồng các loại hoa dành cho mùa hè, ví dụ như: hướng dương là loại hoa thích hợp nở vào mùa hè nhưng vẫn có thể trồng trong nhà kính vào mùa đông mà không bị ảnh hưởng bởi thời tiết. Đây là điều kiện thuận lợi lớn để làng hoa Gwacheon có thể trồng các loại hoa trái mùa, giảm sâu bệnh, chăm sóc dễ dàng. Ngoài ra, sự có mặt của các ngọn núi và rừng là lợi thế mạnh nhấn mạnh Gwacheon như một điểm đến phổ biến cho những người yêu thích thiên nhiên Hàn Quốc.

3.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội

Từ năm 1980 đến năm 1990, một số văn phòng cơ quan chính phủ Hàn Quốc được chuyển từ Seoul đến thành phố Gwacheon, chính quyền xây dựng các khu dân cư tại đây để gia đình của nhân viên làm việc trong các văn phòng chính phủ sinh sống. Chính sự kiện quan trọng đặc biệt này đã làm cho Gwacheon có

một bộ mặt mới hoàn toàn trong suốt khoảng thời gian 10 năm. Đó là sự ra đời của công viên Grand Park Seoul rộng 900 ha vào năm 1984 (địa điểm mới của vườn thú Seoul), hai công viên giải trí, vườn thực vật và bảo tàng Nghệ thuật Đương đại Quốc gia. Đặc biệt là 5 trạm trên tuyến tàu điện ngầm Seoul 4 được khánh thành tại thành phố Gwacheon vào ngày 1 tháng 4 năm 1994. Vào năm 2012, tất cả các văn phòng chính phủ ở Gwacheon bắt đầu dời đến thành phố Sejong (một thủ đô hành chính mới cách Seoul khoảng 150km về phía Nam). Điều này làm cho nền kinh tế địa phương tại thành phố Gwacheon bị ảnh hưởng khá lớn, các hoạt động kinh doanh như nhà hàng, quán cà phê giảm đáng kể (54 cửa hiệu đóng cửa vào cuối năm 2012 và đầu năm 2013). Chính phủ Hàn Quốc đã hy vọng sẽ đối phó với cuộc khủng hoảng kinh tế của thành phố bằng cách chuyển 14 cơ quan chính phủ mới sang Gwacheon.

Thành phố Gwacheon là trung tâm kinh tế chính trị đứng thứ hai ở Hàn Quốc, trước đây tập trung khá nhiều cơ quan chính phủ cư trú. Trong lịch sử Hàn Quốc, thành phố Gwacheon không chỉ được biết đến như là cảnh quan đẹp mà còn là trung tâm giáo dục quan trọng của các vị vua. Ngoài ra còn có Trung tâm Khoa học và Công nghệ và là một trong những thư viện công cộng lớn nhất tỉnh Gyeonggi-do.

"Lễ hội Gwacheon" (trước đây tên là Gwacheon Hanmadang Festival) là một trong những lễ hội đường phố hàng đầu ở Hàn Quốc bắt đầu từ năm 1997. Lễ hội đã diễn ra vào cuối tháng 9, trình diễn sân khấu, khiêu vũ, nghệ thuật thị giác, âm nhạc trong không gian công cộng và nhà hát ngoài trời truyền thống của Hàn Quốc. Lễ hội cũng góp phần vào việc trao đổi văn hoá quốc tế và khuyến khích hợp tác giữa các nghệ sĩ Hàn Quốc và quốc tế. Hàng năm, lễ hội có khoảng 20 công ty Hàn Quốc, 10 từ nước ngoài, và hơn 100.000 khán giả.

Thành phố Gwacheon có chương trình lưu trú tại nhà cho người nước ngoài. Thành phố này tài trợ cho chương trình này và cư dân thành phố đón tiếp người nước ngoài sống ở Hàn Quốc muốn dành một đêm trong một ngôi nhà truyền thống của Hàn Quốc. Chương trình giúp người nước ngoài hiểu về văn hoá và lối sống Hàn Quốc.

3.1.4. Lịch sử và quá trình hình thành

Làng hoa Gwacheon là được hình thành hơn 20 năm với quy mô trồng hoa rất rộng lớn. Mặc dù không có công nhận là làng hoa kiểng nhưng là nơi cung cấp hoa lớn nhất Hàn Quốc với hai mô hình khác nhau được gọi tên là thị trường hoa Gwacheon và chợ hoa Gwacheon, tổng số hoa cung cấp ra thị trường trong nước chiếm tỷ lệ 60%. Thị trường bán hoa ở thành phố Gwacheon với diện tích rộng lớn hơn gồm có 170 cửa hàng hoa trong nhà kính chia thành các khu khác nhau, chẳng hạn như: cây lá, thực vật có hoa, cây trồng trong chậu.



Hình 27. Bên ngoài thị trường hoa ở thành phố Gwacheon, Nguồn Internet

Còn chợ hoa Gwacheon ở Gyonggi-do (tỉnh Gyonggi) chỉ dành cho người bán sỉ. Tất cả các nhà bán sỉ các loại hoa ở đây rẻ hơn từ 20% đến 30% so với các cây hoa bán lẻ tại các cửa hàng bán lẻ trên khắp các phố Seoul, một bó hoa từ 6 – 12 cành. Đầu tiên họ chỉ chuyên bán hoa cắt cành, sau đó theo nhu cầu của người dân và du khách nên phát triển mở rộng thêm bán những thứ gì liên quan đến làm vườn bao gồm thực vật, hoa, cây cối, lan, thảo mộc và đất. Và đây là nơi có thể tìm thấy hầu hết các loại cây trồng, hoa, cây hay bụi cây bao gồm nhiều giống không có nguồn gốc từ Hàn Quốc hoặc thậm chí ở Châu Á.

Trong mỗi nhà kính tập trung nhiều gian hàng bán cùng một mặt hàng hoa được xếp sát nhau. Việc cạnh tranh mua và bán cũng rất sôi nổi diễn ra hằng ngày, việc mặc cả các loại sản phẩm hoa là điều không tránh khỏi ở nơi đây. Tuy nhiên chỉ cần đi dạo qua các lối đi của thị trường hoa và đi vào một trong những nhà kính bán hoa ở nơi đây. Du khách có thể quan sát và xem được nhiều sản phẩm hoa, đây là một trải nghiệm thật tuyệt vời. Các mùi hương và màu sắc rực rỡ của hoa giống như một bức tranh phong cảnh thiên nhiên rất đẹp.

Đặc biệt là tất cả các loại hoa được tập trung đến nhà bán đấu giá tại thành phố Gwacheon để bán đấu giá. Tại đây diễn ra những trận cạnh tranh quyết liệt thật thú vị vì người mua và người bán cố gắng chiến thắng để đạt được những hợp đồng hoa lớn.



Hình 28. Thị trường bán đấu giá hoa tại Gwacheon, Nguồn Internet

Chính quyền quan tâm và hỗ trợ vốn đầu tư trồng hoa bằng hình thức như: Thứ nhất là tổ chức các lễ hội hoa để quảng bá các chủng loại hoa ra thị trường trong và ngoài nước. Thứ hai là thành lập một hội đồng quản lý làng trồng hoa Gwacheon, thông qua hội đồng này để người trồng hoa có thể xuất khẩu hoa ra thị trường nước ngoài thuận lợi hơn.

3.1.5. Hoa ở làng hoa Gwacheon

Làng hoa Gwacheon có trên 1000 chủng loại hoa và thực vật nhưng chúng tôi chỉ trình bày 1-2 loại hoa ở làng hoa Gwacheon như hoa móng tay và hoa Ly.

❖ *Hoa móng tay*



Hình 29. Hoa móng tay với các màu sắc khác nhau, Nguồn Internet

Giới thiệu: Hoa móng tay còn có nhiều tên gọi khác như: hoa bóng nước, phụng tiên hoặc cây nắc nẻ, tên khoa học là *Impatiens Balsaminal*. Hoa móng tay rất nhiều màu sắc khác nhau: tím, trắng, hồng...

Đặc trưng: Rất dễ trồng, tuổi thọ sống một năm. Lá mọc so le, có cuống, hình mác, đầu nhọn, mép có răng cưa rất rõ, dài 7-8cm, rộng 2-2,5cm. Hoa mọc ở nách lá, có thể có màu trắng, đỏ, tím. Có loại trên một hoa có cùng nhiều màu trắng, đỏ, hồng trông rất đẹp mắt. Hoa có cánh mỏng, thoát nhìn trông giống hoa mai địa thảo. Số lượng cánh hoa nhiều hơn 5 cánh. Có loại hoa nhiều cánh cũng có loại hoa ít cánh. Các hoa mọc ra bám đều trên thân trong như chồi hoa.

Chiều cao cây: khoảng 30~40 cm.

Thời gian thu hoạch (bán): từ khi gieo hạt đến khi thu hoạch được khoảng 60 – 70 ngày. Ở Hàn Quốc, trong mùa xuân (khoảng tháng 4 - 5) gieo hạt, thu hoạch khoảng tháng 6.

Cách chăm sóc: Hoa móng tay thích nghi với nhiệt độ từ 16-26°C. Nhiệt độ cho mỗi đợt ra hoa cần phải trên 10°C. Mùa đông cần cho vào phòng ấm để tránh sương giá vì cây này sợ lạnh. Mỗi buổi sáng sớm tưới nước cho cây, cung cấp

nước đầy đủ sẽ giúp cây phát triển nhanh. Tuy nhiên không nên tưới nước quá nhiều để dẫn đến tình trạng cây ngập úng sẽ tạo điều kiện cho nấm mốc phát triển.

Bón phân: Khi trên 20 ngày tuổi, tiến hành bón phân để cung cấp dinh dưỡng cho cây, có thể dùng NPK hoặc Nito.

Sâu bệnh: Hoa móng tay thường bị nấm mốc tấn công. Vì vậy, trước khi gieo trồng nên vệ sinh đất hoặc lựa chọn đất sạch, hoa sẽ phát triển tốt hơn.

Công dụng: Sau 70 ngày, cây sẽ cho hoa. Khi hoa tàn hạt sẽ phân tán nhiều nơi. Hạt hoa móng tay có vị đắng, có nhiều công dụng để chữa bệnh. Lá cây hoa móng tay có thể dùng chữa các vết sưng hay bong gân đều rất tốt. Hạt có vị hơi đắng tính ôn hơi độc, tác dụng vào hai kinh can và tỳ có tác dụng giáng khí hành ứ, thường được dùng chữa bế tắc kinh nguyệt, đẻ khó, nấc cục nghẹn, hóc xương, ngày dùng 3 lần, mỗi lần 4-6 gam hạt ở dạng bột hay viên. Dân gian dùng lá tươi cây bóng nước giã nát đắp vào các vết sưng hay bong gân, móng tay bị dập hư ngày vài lần sẽ thấy bớt.

❖ Hoa Lily



Hình 30. Hoa Lily Hàn Quốc, Nguồn internet

Hoa ly (hoa bách hợp/ hoa loa kèn) là loại hoa ôn đới, thích hợp trồng ở những vùng có khí hậu mát mẻ. Thường được sử dụng với mục đích trang trí nhà cửa, văn phòng, nhất là trong những ngày lễ tết và các dịp đặc biệt bởi hương thơm ngát và độ bền của hoa. Với việc thực hiện đúng các bước trong quy trình kỹ thuật trồng hoa, người trồng sẽ thu được những bông hoa ly đẹp mắt nhất.

Nhiệt độ: chịu rét khá, chịu nóng kém, ưa khí hậu mát ẩm, nhiệt độ thích hợp ban ngày là 20-25 độ C, ban đêm là 12 – 15 độ C. Các giống lai phương Đông thời kỳ đầu thích hợp với nhiệt độ ban ngày 25-28 độ C, ban đêm 18-20 độ C. Dưới 120 độ C cây sinh trưởng kém. Từ khi xuất hiện nụ đến khi ra hoa nhiệt độ chênh lệch ngày/đêm ảnh hưởng tới sự sinh trưởng của thân. Nếu chênh lệch từ 0 độ C đến 16 độ C thì độ cao của cây dao động từ 14,2 - 27cm.

Chọn giống và củ giống: Dùng củ được bảo quản lạnh dài ngày và chọn củ mập, to tròn, không có bất cứ vết sâu bệnh nào và chưa nảy mầm. Ngâm củ giống trong dung dịch thuốc Daconil 75WP từ 5 đến 10 phút để trừ nấm bệnh. Pha một gói Daconil 10g với 8 lít nước sạch, ngâm củ giống rồi vớt ra để ráo nước rồi đem trồng vào chậu.

Chọn đất: Có thể trồng trên nhiều loại đất, nhưng đất nhiều mùn, đất thịt nhẹ là tốt nhất. Là loại cây có rễ ăn nông vì vậy đất thoát nước, tơi xốp rất quan trọng. Các giống lai châu Á và Lily thơm yêu cầu độ pH thích hợp từ 6-7, giống thuộc nhóm Phương Đông yêu cầu pH từ 5,5-6,5. Trộn giá thể cho vào chậu theo công thức: 1 phần đất phù sa với 1 phần phân chuồng đã được ủ hoai mục và 2 phần xơ dừa đã được xử lý loại bỏ nanh, nên trộn đều trước khi cho vào chậu.

Kỹ thuật trồng: trồng trong điều kiện trời mát, buổi sáng từ 6-9 giờ buổi chiều từ 14 giờ trở đi. Cho ½ đất đã trộn vào chậu hoa, đặt các củ ngay ngắn, mầm hướng lên trên. Cho tiếp ½ đất trồng còn lại vào chậu và tưới nhẹ. Nén nhẹ đất và giữ cố định vị trí củ trước khi di chuyển chậu.

Cách chăm sóc: Trong thời kỳ sinh trưởng cần duy trì độ ẩm cho đất, đất quá khô cây sinh trưởng chậm. Nếu nước quá nhiều, ánh sáng không đủ thì thân lá mềm, yếu, cây vươn dài, tỷ lệ hoa mù cao. Có thể tưới phun mưa hay tưới nhỏ giọt. Lượng nước tưới nhiều hay ít phụ thuộc vào đất, nhiệt độ không khí, giống, tình hình sinh trưởng của cây và hàm lượng muối trong đất. Nên tưới trước 10 giờ

sáng, phun lên cây để tránh đất quá ẩm, đồng thời tăng được độ ẩm trong nhà kính. Khi cây ra hoa thì ít tưới và tránh phun lên cây để làm thối nụ và hoa.

Bón lót: Toàn bộ vôi trước khi trồng 10-15 ngày, khi làm đất lần cuối bón phân chuồng + 25 kg DAP + 10 kg Canxi Nitrate. Bón thúc lần 1: 20 ngày sau trồng (khi cây mọc cao 12-15cm): Bón 15 kg NPK 15-9-20. Bón thúc lần 2: 35 ngày sau trồng: 15 kg Complex 12-11-17 + TE kết hợp tiến hành xới xáo, làm cỏ. Bón thúc lần 3: Khoảng 50-55 ngày sau trồng: 10 kg Complex 12-11-17 + TE + 10 kg NitraBor + 10 kg MgSO₄. Sau khi bón phân tiến hành vun đất vào gốc cao 3-5cm kết hợp tưới đẫm nước. Sau đó 15 ngày bón 1 lần loại phân NPK Complex, NPK 7-7-14 số lượng từ 10-15 kg + 10 kg K₂SO₄. Cần bổ sung thêm các loại phân bón lá và vi lượng cho cây. Nếu điều kiện ánh sáng không đủ để cây phát triển, có thể sử dụng biện pháp chiếu sáng bổ sung 3 tiếng (18 - 21h) mỗi ngày, liên tục trong 20 ngày sau khi đã trồng được 35 - 45 ngày, để giảm tỷ lệ nụ biến dạng.

Thời gian thu hoạch: Cắt hoa vào buổi sáng để tránh nụ bị khô tóp lại và hạn chế việc giữ khô trong nhà lưới (không nên quá một giờ). Việc thu vào sáng sớm hay lúc trời râm mát để tránh sự thoát hơi nước của hoa. Tuyệt đối không thu hoạch vào giữa trưa vì lúc này nhiệt độ cao, ánh sáng mạnh sẽ làm cho cánh hoa héo tàn nhanh

3.2. Một vài điểm tương đồng giữa hai làng nghề trồng hoa kiểng ở Việt Nam và ở Hàn Quốc.

Làng nghề trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình phường 4 có một vài điểm tương đồng (rất ít) với làng hoa Gwacheon như sau:

Việt Nam và Hàn Quốc đều là nước thuộc khu vực châu Á nên hầu như trên 90% đều trồng được các chủng loại hoa giống nhau.

Hoa được cung cấp rộng rãi đến người tiêu dùng trong nước và du khách tham quan với các mục đích khác nhau.

Nghề trồng hoa là nguồn thu nhập chính của các hộ gia đình tham gia sản xuất hoa và tất cả thời gian của họ đều tập trung dành để chăm sóc hoa.

Cách chăm sóc, sử dụng phân bón, đất trồng, dụng cụ làm vườn hoa.

Các hộ gia đình đều sử dụng diện tích đất canh tác của gia đình để trồng hoa kiểng. Người trồng hoa luôn luôn yêu thích các loại hoa và gửi tất cả tình cảm của mình vào quá trình chăm sóc hoa.

3.3. Một vài điểm khác biệt giữa hai làng nghề trồng hoa kiểng ở Việt Nam và ở Hàn Quốc.		
Nội dung	Làng nghề trồng hoa kiểng ấp Long Bình - Phường 4 – Thành phố Trà Vinh – Việt Nam	Làng hoa Gwacheon – Thành phố Gwacheon - Hàn Quốc
Diện tích (ha)	35.68	173.9
Tổng số nông hộ	429	390
Tiêu chuẩn	Ngày 11/2/2011 được UBND tỉnh Trà Vinh công nhận theo Quyết định số 172/QĐ-UBND.	Hình thành và phát triển theo nhu cầu cần thiết của người dân, chỉ là một khu vực rộng lớn để trồng và bán hoa.
Vị trí địa lý	Nằm ở miền Tây Việt Nam, thành phố Trà Vinh, là trung tâm kinh tế chính trị trọng điểm của tỉnh với vị trí hết sức thuận lợi về giao thông cả đường bộ lẫn đường thủy.	Nằm ở phía Nam của Seoul, cách trung tâm thành phố Gwacheon khoảng 6km, là một làng hoa nổi tiếng và lớn nhất thành phố Gwacheon.
Khí hậu	-Có hai mùa rõ rệt: mùa nắng và mùa mưa. -Hằng năm, chất lượng hoa và năng suất hoa bị ảnh hưởng nhiều bởi do thời tiết thuận lợi hay không thuận lợi.	-Có 4 mùa: xuân, hạ, thu, đông và thời tiết đổi mùa theo chu kỳ 3 tháng 1 lần, môi trường sống khắc nghiệt. Đặc thù là trồng hoa trong nhà kính nên có thể trồng bất cứ loại hoa nào, không cần phải theo đúng mùa.

Giá cả	Theo thời điểm thu hoạch hoa kiểng	Rẻ hơn từ 20%-30% so với thị trường
Thời điểm bán	Tết Nguyên đán	Thời gian thu hoạch theo thời vụ quanh năm
Kỹ thuật trồng và cách chăm sóc	-Thủ công bằng tay và kinh nghiệm tích lũy từ rất lâu đời. -Nhiều sâu bệnh do trồng ngoài trời, sâu bệnh có thể xâm hại bất cứ lúc nào nếu có điều kiện thuận lợi tấn công trên cây hoa. -Nhập khắp khẩu hạt giống hay cây giống chỉ một lần sau đó nghệ nhân dùng kỹ thuật nhân giống như ghép cành, giâm cành và chiết cành để tiếp tục tự nhân giống tại nhà.	-Áp dụng kỹ thuật khoa học tiên tiến trong canh tác nên trồng được rất nhiều loại hoa khác nhau. -Nhập khẩu nhiều hạt giống từ nước ngoài nên sản xuất rất nhiều giống hoa ngoại nhập như tulip, hoa Lily, hoa loa kèn, cúc, hoa hồng... -Sâu bệnh ít xuất hiện vì hoa được trồng nhà kính an toàn và đảm bảo chất lượng sản phẩm.
Phương pháp trồng	-Đa số hoa kiểng được trồng ngoài trời nên chất lượng hoa phụ thuộc nhiều vào thời tiết. Diện tích đất canh tác trồng hoa lớn hay nhỏ tùy thuộc diện tích đất mà hộ nông dân đó sở hữu. Vườn hoa kiểng thường kế bên nhà hộ nông dân sinh sống. Không tập trung tại một khu vực chung với nhau.	-Hầu hết hoa kiểng được trồng trong nhà kính nên không bị ảnh hưởng bởi thời tiết. Làng hoa được thiết kế tập trung tại một khu vực với nhau. Khoảng cách từ nhà người trồng hoa đến khu vực đất trồng hoa chỉ vài km.



Chi phí	-Vốn đầu tư thấp vì đất trồng của gia đình, hạt giống tự tích lũy qua các mùa vụ trước, kỹ thuật nhân giống tự học hỏi và làm theo kinh nghiệm cá nhân, cách chăm sóc thủ công, sử dụng những trang thiết bị tự có sẵn, nhân công chủ yếu là người trong gia đình...	-Vốn đầu tư cao gấp nhiều lần vì áp dụng nhiều kỹ thuật khoa học tiên tiến trong sản xuất hoa hiện đại như: làm nhà kính, sử dụng các thiết bị máy móc hiện đại từ khâu chăm sóc đến khâu thành phẩm, thuê nhân công, nhập khẩu hạt giống...
Chủng loại hoa	-Hoa dài ngày: hoa giấy, sứ Thái, mai vàng... -Hoa ngắn ngày: cúc vạn thọ, cúc mâm xôi, cúc giấy, cúc Đài Loan, hướng dương, mào gà, păng xê, hoa tình nhân, hoa sống đời, trạng nguyên...	-Có hơn 1000 chủng loại hoa khác nhau. Cây hoa kiểng dài ngày chỉ có một vài loại cây đơn giản như: cây thông bon sai hay cây bon sai lá. 

Thị trường tiêu thụ	-Chủ yếu bán trong dịp tết, cung cấp số lượng hoa khổng lồ trong dịp Tết Nguyên đán (1 lần/ năm). Trước Tết khoảng 1 tháng, thương lái đến tận vườn hoa để xem sự phát triển của hoa thế nào sau đó đặt hợp đồng mua cả vườn hoa (giá cả do người mua và người bán thỏa thuận theo giá thị trường mỗi năm). Hoặc các nhà kinh doanh tại địa phương thu mua để bán tại chợ hoa Tết tại tỉnh Trà Vinh trong dịp Tết (gọi là chợ hoa Tết) để kiếm thêm lợi nhuận. -Mô hình chợ hoa Tết rất phong phú và đa dạng như vẫn còn mang đậm nét truyền thống, tùy theo đặc thù từng địa phương mà chợ hoa tết hình thành như thế nào.	-Nơi cung cấp hoa cho người tiêu dùng được gọi là: Thị trường bán hoa ở Gwacheon và chợ hoa Gwacheon. Với quy mô rộng lớn hơn gồm có 170 cửa hàng hoa trong nhà kính chia thành các khu, chẳng hạn như: cây lá, thực vật có hoa, cây trồng trong chậu. -Còn chợ hoa Gwacheon chỉ dành cho người bán sỉ. Tất cả các nhà bán sỉ các loại hoa ở đây rẻ hơn từ 20% đến 30% so với các cây hoa bán lẻ tại các cửa hàng bán lẻ trên khắp các phố Seoul, hoa cắt cành một bó hoa từ 6 – 12 cành. Ngoài bán hoa và cây cối, ở đây còn có bán tất cả vật liệu cần thiết để tự trồng cây, chẳng hạn như các kích cỡ khác nhau của chậu, cũng như xẻng, đất, phân bón và bình để tưới hoa, hạt giống, tất cả đều có sẵn để mua. Du khách có thể mua hoa và chậu rồi, sau đó mua cây hoa kiểng họ sẽ chuyển sang chậu mới mua của du khách
----------------------------	---	--

-Dọc theo dòng sông gần nơi họ sinh sống



-Ở các công viên được sự cho phép của chính quyền địa phương



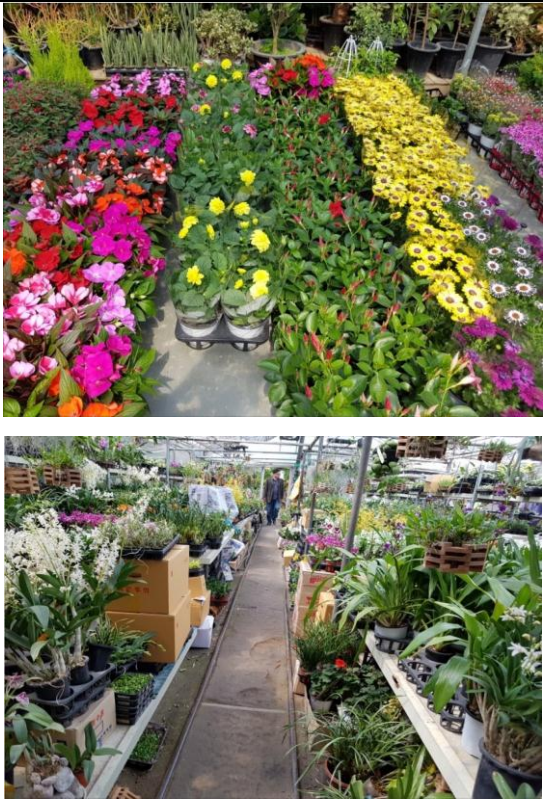
-Bên ngoài các cửa hàng hoa trong nhà kính



-Hàng chục cửa hàng khác nhau, xếp hàng trong các nhà kính, mỗi một khu nhà kính bán chuyên về một hoặc vài loại cây trồng. Ví dụ như: một số cửa hàng bán cây xương rồng và hoa phong lan, một số cửa hàng khác bán cây trồng nước hoặc cây trồng trong chậu...Du khách đi vào cửa hàng hoa trồng nhà kính có cảm giác như đang đi bộ trong một khu rừng nhiệt đới.

-Tàu thuyền chở đầy hoa kiểng Tết từ các tỉnh lên bán tại thành phố Hồ Chí Minh



		
Mục đích sử dụng hoa (chỉ giới hạn sử dụng hoa kiêng Tết)	Tết Nguyên đán (cúng trên bàn thờ tổ tiên, trang trí trước nhà để đón năm mới)	Không dùng hoa trong dịp Tết, ngày rằm, đi chùa.

KẾT LUẬN

Nông dân có kinh nghiệm lâu đời đặc biệt đối với hoa giấy vì hoa giấy có mặt tại địa bàn trên 50 năm và một số hộ dân hàng năm đều đăng ký mô hình nông dân sản xuất kinh doanh giỏi và được công nhận. Thu nhập nông hộ luôn tăng qua các năm và chi phí sản xuất giảm xuống. Các hộ sản xuất hoa luôn biết tận dụng tối đa diện tích canh tác của gia đình. Theo quy định về mức nghèo tại phường từ 500.000 đồng/người/tháng trở xuống được gọi là hộ nghèo. Hộ cận nghèo từ 501.000 đồng đến 650.000 đồng/người/tháng. Qua điều tra cho thấy hộ dân trồng hoa kiểng đều trên mức nghèo. Do đó cần duy trì và nâng cao mức thu nhập của hộ dân trong thời gian tới. Lợi thế về thị trường tiêu thụ trong những năm gần đây được thương lái các tỉnh biết đến như Đồng Tháp, Tiền Giang, Bến Tre, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương... và các tỉnh lân cận sản xuất không đạt tiêu chuẩn đây là điều kiện thiên nhiên trao tặng cho nông dân Phường 4. Về sự đoàn kết tương trợ lẫn nhau nơi điều tra đã hình thành các tổ kinh tế hợp tác và hợp tác xã hoa kiểng đủ điều kiện để phát triển bền vững trong tương lai. Tuy nhiên, trong giai đoạn hội nhập hiện nay, làng hoa kiểng phường 4 có nhiều cơ hội phát triển, nhưng bên cạnh đó cũng gặp không ít khó khăn và thử thách. Chính vì vậy càng có các giải pháp cụ thể để làng nghề phát triển bền vững là điều không thể thiếu vì sản xuất hoa kiểng là thế mạnh của địa phương.

KIẾN NGHỊ

Trong quá trình nghiên cứu và tìm hiểu về làng nghề trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình phường 4. Qua khảo sát và lấy ý kiến của những hộ gia đình tham gia làng nghề trồng hoa kiểng ở phường 4. Để đóng góp một phần nhỏ vào việc nâng cao và phát triển làng nghề trồng hoa kiểng ngày càng lớn mạnh và hiện đại hơn, nhóm chúng tôi dựa trên các ý kiến của những nông hộ đang làm nghề nơi đây. Chúng tôi có những đề xuất như sau:

- Cần tạo sự liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân từ khâu đầu vào đến đầu ra. Do phần lớn nông dân còn sản xuất nhỏ lẻ, buôn bán theo hình thức cá nhân, hộ gia đình.

- Xây dựng các phương án chọn lựa cây hoa kiểng, bảo tồn và phát triển các sản phẩm cây hoa quý có chọn lọc các cây hoa kiểng có giá trị kinh tế cao.

- Chính quyền nên quan tâm hơn và có những chính sách ưu đãi cụ thể với những hộ tham gia làng nghề để khuyến khích và động viên họ.

- Cho vay vốn đầu tư lãi suất thấp để mở rộng sản xuất và hỗ trợ nhà lưới để trồng hoa kiểng chịu mát cho hộ trồng hoa với số lượng nhiều,

- Mời các chuyên gia về trồng hoa kiểng trong nước để tập huấn cho các nghệ nhân để nâng cao kỹ thuật trồng hoa kiểng.

- Tổ chức các hội thảo về kỹ thuật, phương pháp, cách chăm sóc trồng cây hoa kiểng hoặc tổ chức các hội thi cây hoa kiểng độc đáo, lạ để các nghệ nhân có cơ hội giao lưu học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Tìm và cung cấp một số giống mới để trồng, thích hợp với địa phương đặc biệt là có khả năng tăng thêm thu nhập cho hộ dân.

- Đầu tư xây dựng hồ nước ngọt cho hộ dân trồng hoa kiểng trong thời gian tới để ứng phó với thời tiết thất thường đặc biệt là vấn đề nguồn nước bị nhiễm mặn hàng năm gây ảnh hưởng đến chất lượng và năng suất cây hoa kiểng.

- Đầu tư các công trình hạ tầng tạo thuận lợi cho việc trồng hoa kiểng và kinh doanh hoa kiểng như mở rộng đường giao thông, hệ thống tưới tiêu và sản phẩm đi kèm như chậu hoa, đất trồng, dụng cụ làm vườn, sách hoa cảnh, tư vấn và thiết kế trang trí sân vườn, ...

- Chính quyền tỉnh nên đầu tư một mô hình thí điểm về trồng hoa kiểng để các nông hộ tham quan học tập và nâng cao tay nghề của họ.

- Lập chiến lược quảng bá làng nghề trồng hoa kiểng qua sách báo, phương tiện truyền thông, xây dựng một trang web để cập nhật và lưu giữ tất cả các tài liệu, số liệu, hình ảnh nghiên cứu về cây hoa kiểng ấp Long Bình phường 4, cũng như các nghệ nhân là ai từ lúc bắt đầu cho đến bây giờ. Vì khi chúng tôi cần những dữ liệu để phục vụ cho đề tài nghiên cứu của chúng tôi thì không có và gặp rất nhiều khó khăn và thời gian để tìm kiếm.

- Nên thiết kế một trang Web để giới thiệu tổng quan về làng nghề trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình phường 4 kèm theo thông tin hướng dẫn nơi liên hệ khi có nhu cầu tìm hiểu. Đây cũng là cách để giới thiệu làng nghề tại địa phương với du khách trong và ngoài nước.

PHỤ LỤC

BẢNG CÂU HỎI PHÒNG VẤN

1. Ông/Bà tên là gì ạ?
2. Ông/Bà sinh năm bao nhiêu?
3. Địa chỉ nhà ông/bà ở số mấy?
4. Ông/Bà sống ở đây lâu chưa?
5. Ông/Bà đã kết hôn bao lâu rồi?
6. Ông/Bà có mấy con? Mấy trai? Mấy gái?
7. Ông/Bà làm nghề trồng hoa kiểng này bao lâu rồi?
8. Làng hoa Long Bình, P4 có mấy loại hoa kiểng?
9. Hoa ngắn ngày gồm bao nhiêu loại hoa?
10. Cách chăm sóc hoa ngắn ngày như thế nào ạ? Ví dụ như cúc vạn thọ:
 - Cúc vạn thọ có mấy loại?
 - Cách chăm sóc như thế nào?
 - Kỹ thuật bón phân thế nào?
 - Chuẩn bị đất trồng và chậu trồng như thế nào?
 - Tháng mấy thì ông/bà gieo hạt?
 - Hạt giống mua ở đâu?
 - Mỗi chậu bán bao nhiêu tiền?
 - Ngoài dịp tết ra thì ông/bà có trồng cúc vạn thọ để bán mỗi ngày không? Tại sao?
11. Hoa dài ngày gồm những loại hoa nào? Ví dụ như cây hoa giấy?
 - Hoa giấy có mấy màu?
 - Tại sao gọi là hoa giấy?
 - Nguồn gốc từ đâu?
 - Tại sao một chậu hoa có nhiều màu sắc?
 - Tại sao hoa giấy được trồng các loại chậu khác nhau?
 - Tại sao 1 bông hoa giấy lại có 2 hai màu?
 - Tại sao gốc hoa giấy này quá to?
 - Nếu gốc to như thế này trồng được bao nhiêu năm ạ?
 - Sao gốc to này không thẳng ạ?

- Cách chăm sóc hoa giấy có dễ không ạ?
 - Chứ ông/bà làm uốn cong cây hoa giấy như thế nào?
 - Hoa giấy cũng bán chạy tốt trong dịp tết à?
 - Ở Hàn Quốc không có hoa giấy, em muốn ông/bà giúp em cách trồng hoa này được không ạ?
12. Loại hoa nào đắt hơn ạ? Tại sao?
 13. Giá bán của hoa ngắn ngày và hoa dài ngày có chênh lệch nhiều không ạ?
 14. Giá hoa kiểng mỗi năm có tăng lên không? Nếu có thì nhiều hay ít?
 15. So với năm trước, năm nay giá bán thế nào ạ?
 16. Trong dịp tết Nguyên đán, loại hoa nào bán chạy nhất?
 17. Hình thức bán hoa kiểng như thế nào ạ? Bán sỉ hay bán lẻ ạ?
 18. Ngoài dịp tết ra thì hoa kiểng có bán chạy không ạ?
 19. Hoa kiểng ở Long Bình P4 có xuất khẩu không?
 20. Thị trường tiêu thụ như thế nào? Hoa kiểng được bán ở đâu?
 21. Hình thức vận chuyển ra thị trường bằng cách nào?
 22. Hoa kiểng có xuất khẩu ra nước ngoài không? Nếu có thì nước nào?
 23. Trong quá trình làm nghề trồng hoa kiểng ông/bà có gặp khó khăn gì không? Tại sao?
 24. Theo em biết, khí hậu Việt Nam là khí hậu nhiệt đới. Vậy khí hậu nhiệt đới có ảnh hưởng gì đến việc trồng hoa kiểng không ạ?
 25. Việt Nam có hai mùa: mùa mưa và mùa nắng. Vậy thời tiết có làm ảnh hưởng đến chất lượng hoa không ạ?
 26. Ông/bà có đủ tiền để sống từ việc bán hoa kiểng không ạ? (Thu nhập từ việc bán hoa kiểng có đủ tiền để sống không ạ?)
 27. Trà Vinh có những loại hoa kiểng nào tiêu biểu nhất?
 28. Sau vụ hoa tết xong, ông/bà thường làm gì?
 29. Theo người Việt, hoa và hoa kiểng có ý nghĩa gì đặc biệt không?
 30. Người Việt thích loại hoa kiểng nào nhất?
 31. Lứa tuổi nào thường mua hoa nhiều nhất?
 32. Mỗi loài hoa có ý nghĩa gì không ạ?
 33. Làm thế nào để bảo quản hoa/ giữ hoa tươi được lâu ạ?

34. Hàn Quốc không có văn hoá tặng hoa/ biếu hoa trong dịp tết nhưng Việt Nam có? Tại sao?
35. Ngoài hoa kiểng ra Long Bình P4 có nét đặc trưng gì nữa không ạ?
36. Cảm nghĩ của ông/bà như thế nào về nghề trồng hoa kiểng ở đây?
37. Ông/bà có yêu hoa kiểng không? Tại sao?
38. Nghề trồng hoa kiểng có trở nên giàu không?
39. Nghề trồng hoa kiểng có vất vả không?
40. Ông/bà có cần nhiều tiền vốn không?
41. Sau khi thu hoạch xong thì ông/bà có lãi không?

❖ QUY TRÌNH GHÉP HOA GIẤY

Sinh viên Kim Byeong Jun thực hiện ngày 11-01-2017

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ như: túi nilon, dây keo quần, dây nilon, dao lam để cắt gốc và đọt ghép.



Hình 31. Các dụng cụ để ghép hoa giấy

Bước 2: Chọn gốc ghép đang phát triển mạnh, cắt nhánh từ gốc ghép bỏ đi, tạo tàn gốc ghép



Hình 32. SV Byeong Jun chọn gốc ghép

Bước 3: Chuẩn bị đọt ghép khác màu từ cây hoa giấy khác (Đọt ghép và gốc ghép có tuổi cây tương đương, đọt ghép phải nhỏ hơn đọt của gốc ghép). Sau đó dùng dao lam cắt bỏ 1 đọt cây ở gốc ghép.



Hình 33. SV Byeong Jun chuẩn bị đọt ghép khác màu từ cây hoa giấy khác.

Bước 4. Dùng dao lam chẻ gốc ghép ra làm hai, gọt đọt ghép sau đó đặt đọt ghép vào gốc ghép sao cho 2 bề mặt khít vào nhau.



Hình 34. Byeong Jun dùng dao lam chẻ gốc ghép ra làm hai

Bước 5. Dùng băng keo quấn vòng quanh thật chặt chỗ ghép lại.



*Hình 35. SV Byeong Jun quấn băng keo ngay chỗ ghép lại
và quấn kín chỗ vừa ghép xong*

Bước 6. Sau đó, dùng túi nilon trùm kín đọt ghép lại để giữ ẩm và dùng dây quấn bọc nilon cho chặt. Tiếp tục các nhánh ghép còn lại.



Hình 36. Byeong Jun dùng túi nilon trùm kín đọt ghép lại để giữ ẩm



Hình 37. SV Byeong Jun đã hoàn tất quy trình ghép cành hoa giấy Mỹ, ngày 11-01-2017

Sau khi ghép thành công chúng ta sẽ được 1 chậu hoa giấy nhiều màu rất đẹp.

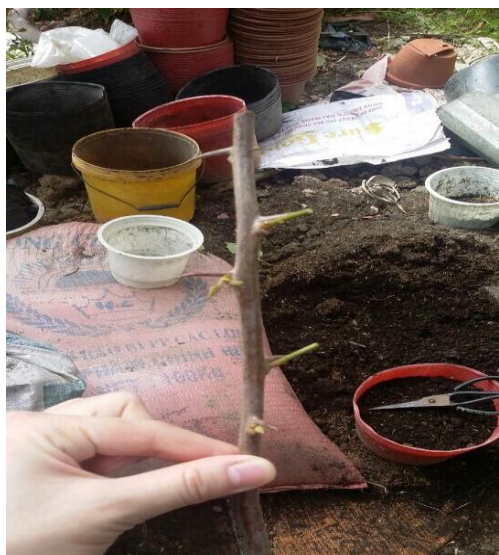


Hình 38. Chang Han, Byeong Jun và Min Jun xem chậu hoa giấy được ghép nhiều màu khác nhau, tại vườn hoa kiểng của ông Trần Văn Triều, ngày 11-01-2017.

❖ QUY TRÌNH GIÂM CÀNH HOA GIẤY

Sinh viên Youn Chang Han thực hiện, ngày 8-01-2017

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ: Túi nilon, chậu nhựa hoặc chậu đan bằng tre có chứa giá thể gồm phân chuồng, mùn dừa ủ hoai, thuốc kích thích ra rễ và kéo cắt cành; Chọn cành giâm từ cây bố mẹ.



Hình 39. Chang Han chuẩn bị các dụng cụ để giâm cành và chọn cành để giâm

Bước 2: Tiến hành giâm: Dùng kéo cắt cành giâm thành mỗi đoạn có chiều dài từ 15 – 20 cm để theo thứ tự đầu theo đầu gốc theo gốc tránh để lộn đầu cành sẽ không ra rễ. Sau đó ngâm tất cả các cành vừa cắt vào dung dịch kích thích ra rễ khoảng 5 – 10 phút.



Hình 40. Chang Han cắt và ngâm các đoạn vừa cắt xong vào nước dung dịch

Bước 3. Dùng tay cắm các cành vừa ngâm thuốc kích thích vào chậu đã được chuẩn bị sẵn, thường 1 chậu cắm khoảng 15 đến 20 cành là đủ.



Hình 41. Chang Han cắm các đoạn cây vào chậu và tưới nước

Bước 4. Sau đó tưới đầy nước, dùng bọc nylon trùm chậu lại để giữ độ ẩm cho cành phát triển, đem vào để chúng trong mái che mát. Lưu ý nên cắm 1 cành tre ở giữa chậu để giữ túi nylon thẳng và tránh trường hợp túi nylon đè lên cành giâm.



Hình 42. Chang Han trùm bọc nylon lại để giữ độ ẩm cho cành phát triển

Bước 5: Sau khi giâm khoảng từ 15 – 20 ngày, cành bắt đầu mọc chồi non thì mở túi nylon ra từ từ cho tiếp xúc với ánh nắng khoảng 10 đến 15 ngày để cho cây phát

triển tốt. Sau đó mang chậu cây đặt ngoài chỗ có ánh nắng bình thường, cuối cùng tiến hành cho vào chậu để chăm sóc.



Hình 43. Chang Han mở túi nilon ra và các cây giâm cành đã phát triển tốt

❖ QUY TRÌNH GHÉP HOA SỨ THÁI

Sinh viên Kim Min Jun thực hiện ngày 12-01-2017

Bước 1: Chuẩn bị dụng cụ: Túi nilon, dây thun, dao lam hoặc dao bén dùng để cắt gốc và bo ghép, có thể dùng bông gòn để lau sạch mũ sứ



Hình 44. Dụng cụ để ghép sứ Thái

Bước 2: Chọn gốc ghép đang phát triển mạnh và đủ tuổi để ghép. Gốc ghép đủ tuổi sẽ có màu xanh ngả sang xám, đường kính nhánh dưới 1cm. Sau đó cắt nhánh, tạo tàn gốc ghép, cắt trừ hao 5-10mm, không nên chừa nhánh quá dài, mắt ghép sẽ phát triển yếu sau này.



Hình 45. Mìn Jun chọn gốc ghép có màu ngả sáng xám và cắt nhánh

Bước 3: Chuẩn bị bo ghép từ cây sứ khác màu, chiều dài 10 - 15cm, nếu dài quá ghép khó dính. Lưu ý bo ghép phải nhỏ hơn gốc ghép. Sau khi cắt tán định hình, chờ 1 - 2 phút cho nhựa cây sứ tiết ra, có thể dùng bông gòn lau cho sạch nhựa



Hình 46. Mìn Jun chuẩn bị bo ghép từ cây sứ khác màu và độ dài của bo ghép

Bước 4: Tiến hành đặt bo ghép vào gốc ghép. Dùng dao cắt bỏ 1 lớp mỏng ở gốc ghép từ 2 – 5mm, không cho bề mặt tiếp xúc với bất kỳ vật gì nữa.

Bước 5: Đặt bo ghép vào gốc ghép sao cho 2 bề mặt khít vào nhau.

Bước 6: Dùng túi nilon trùm kín và ghệt chặt bo ghép vào gốc ghép sau đó lấy thun cột chặt lại.



Hình 47. Min Jun cắt bo ghép độ dài 8-10 mm



*Hình 48. Min Jun trùm kín chỗ ghép lại bằng túi nilon
và cột chặt bo ghép vào gốc ghép*

Tiếp tục tiến hành cho các nhánh còn lại. Sau khi ghép khoảng từ 10 – 15 ngày, chúng ta thấy bo ghép tiến mọc chồi non là thành công, khoảng 20 ngày sau thì tháo túi nilon ra. Nếu dây thun buột túi nilon bị đứt thì ta có thể thay bằng dây thun khác



Hình 49. Các bo ghép đã mọc chồi sau hơn 20 ngày ghép

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ủy ban Nhân dân Phường 4, 2010, *Hồ sơ Phường văn hóa*.
2. Ủy ban Nhân dân Phường 4, 2010, *Báo cáo tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của làng nghề truyền thống trồng hoa kiểng ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh*.
3. Ủy ban Nhân dân Phường 4, 2012, *Báo cáo 3 năm hoạt động của Làng nghề hoa kiểng Phường 4*.
4. Nguyệt Hà, 2012, *Cách xử lý cây hoa giấy ra hoa trong điều kiện quanh năm*, Khoa nông học trường Đại học Nông lâm TP.HCM.
5. Nguyễn Thanh Huyền, 2003, *Nhiệt độ môi trường ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của hoa kiểng*, Khoa Nông học trường Đại học Nông lâm TP. Hồ Chí Minh.
6. Trương Hữu Tuyên, 1979, *Kỹ thuật trồng hoa*, Nxb Nông nghiệp Hà Nội.
7. Huỳnh Ngọc Trăng, 2001, *Cây kiểng phương Nam*, Tạp chí xưa và nay số 35, tr 13.
8. Nguyễn Ngọc Sơn, , *Duy trì và nâng cao mức thu nhập của người dân trồng hoa kiểng tại ấp Long Bình – Phường 4 – Thành phố Trà Vinh – Tỉnh Trà Vinh*, Chủ tịch Hội nông dân Phường 4, Thành phố Trà Vinh.
9. Nguyễn Ngọc sơn, , *Tìm hiểu tình hình sản xuất và tiêu thụ hoa giấy tại ấp Long Bình – Phường 4*, Báo cáo tốt nghiệp, Thành phố Trà Vinh.

TRÊN INTERNET

10. <http://caycanhquynhtrang.com/noi-dung/cach-cham-soc-cay-hoa-giay-bong-giay-267.aspx>
11. <http://www.travinh.gov.vn/>
12. <http://dulichtravinh.com.vn/>
13. <http://www.koreafloowermall.com/nv1/index.php>
14. <http://planningkorea.com/portfolio/gwacheon-florium/>